DANH SÁCH
ĐỐI TƯỢNG BẢO TRỢ XÃ HỘI, HƯU TRÍ XÃ HỘI, NHẬN QUÀ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 418/NQ-CP NGÀY 28/12/2025 CỦA CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày.....tháng.....năm 2025 của UBND phường An Dương

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Đối tượng	Mức quà tặng	Ghi chú
1	Lê Long Khánh	12/09/2014	3 Do Nha	Trẻ em từ 4 đến dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng	400.000	
2	Lê Long Trang	10/08/2014	3 Do Nha	Trẻ em từ 4 đến dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng	400.000	
3	Nguyễn Phương Anh	04/08/2020	Tự Lập	Trẻ em từ 4 đến dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng	400.000	
4	Phạm Nhật Vượng	25/02/2015	Lương Quán	Trẻ em từ 4 đến dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng	400.000	
5	Nguyễn Gia Long	16/07/2010	4 Tràng Duệ	Trẻ em từ 4 đến dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng	400.000	
6	Vũ Hồng Ân	01/09/2010	Tây Nam Vụ Bản	Trẻ em từ 4 đến dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng	400.000	
7	Phạm Đoàn Tuấn Đạt	11/07/2008	Cách Thượng	Người từ 16-22 tuổi đang đi học không có nguồn nuôi dưỡng	400.000	
8	Bùi Kỳ Duyên	11/08/2008	Tổ dân phố 1	Người từ 16-22 tuổi đang đi học không có nguồn nuôi dưỡng	400.000	
9	Nguyễn Thị Chi	04/08/2008	Lương Quán	Người từ 16-22 tuổi đang đi học không có nguồn nuôi dưỡng	400.000	
10	Phạm Thị Cẩm Tú	21/08/2005	Tổ dân phố 3	Người từ 16-22 tuổi đang đi học không có nguồn nuôi dưỡng	400.000	
11	Nguyễn Thanh Hiếu	11/07/2007	Lương Quán	Người từ 16-22 tuổi đang đi học không có nguồn nuôi dưỡng	400.000	
12	Đồng Thị Thương	22/01/1986	4 Tràng Duệ	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 02 con	400.000	
13	Tạ Thị Quân	21/04/1985	Đông Lương Quy	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 02 con	400.000	

14	Ngô Thị Thu Thủy	01/04/1984	4 Tràng Duệ	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 02 con	400.000	
15	Nguyễn Thị Huế	16/01/1981	1 Tràng Duệ	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 02 con	400.000	
16	Lê Thị Hạnh	05/01/1977	Ngoài Lương Quy	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 02 con	400.000	
17	Nguyễn Thị Hằng	22/11/1992	Đồng Quang	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 03 con	400.000	
18	Trần Thị Tuyết	02/12/1990	Bắc Hà	Người đơn thân cận nghèo đang nuôi 04 con	400.000	
19	Đào Văn Dũng	01/01/1963	Đông Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
20	Phương Thị Thanh Hương	28/06/1981	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
21	Lê Thị Tâm	20/07/1983	Đông Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
22	Phạm Văn Thịnh	28/05/1983	3 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
23	Trần Thanh Hải	26/08/1976	Cách Thượng	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
24	Ngô Minh Thảo	07/04/2006	Cách Thượng	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
25	Nguyễn Huyền Linh	31/05/2005	Đông Lương Quy	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
26	Đinh Quang Nam	01/01/1997	Hòa Nhất	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
27	Quản Mạnh Duy	11/09/2005	Nhu Kiều	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
28	Chu Đức Mười	08/11/1996	Nhu Kiều	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
29	Chu Văn Quang	10/04/1994	Nhu Kiều	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
30	Nguyễn Văn Tùng	04/05/1992	Nhu Kiều	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
31	Đỗ Thành Đạt	02/03/1992	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
32	Nguyễn Thị Nhung	26/12/1983	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

33	Vũ Thị Minh Phương	22/06/1997	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
34	Đỗ Đăng Quang	16/08/2006	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
35	Đinh Văn Hưng	26/04/2003	Bắc Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
36	Vũ Thị Hường	12/11/1979	Bắc Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
37	Phạm Văn Thanh	23/03/1991	Bắc Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
38	Nguyễn Hữu Việt	27/12/1983	Bắc Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
39	Lê Trung Đức	23/11/2001	Kiều Thượng	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
40	Đồng Thanh Tùng	04/09/2000	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
41	Phạm Thị Thu Hằng	22/02/1975	Tổ dân phố 2	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
42	Đỗ Thị Quỳnh Hương	29/04/2008	Tự Lập	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
43	Nguyễn Vinh Quang	29/04/1984	Tự Lập	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
44	Nguyễn Xuân Bách	07/05/2003	Dân Hạnh	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
45	Nguyễn Văn Tiến	29/10/1995	Dân Hạnh	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
46	Mai Anh Duy	29/11/1993	Lương Quán	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
47	Phạm Văn Đức	12/11/2005	Lương Quán	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
48	Nguyễn Thị Loan	11/08/1991	Ngoài Lương Quy	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
49	Bùi Anh Đức	15/10/1995	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
50	Lưu Thị Tâm	28/08/1969	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
51	Phạm Thị Huyên	30/05/1975	Cách Hạ	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

52	Cáp Duy Thức	05/01/2006	Cách Hạ	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
53	Phạm Văn Huy	11/05/1996	Chiến Thắng	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
54	Phạm Thị Thương	21/12/2001	Chiến Thắng	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
55	Ngô Văn Vinh	01/01/1985	Chiến Thắng	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
56	Nguyễn Văn Chuyên	20/08/1986	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
57	Nguyễn Văn Đệ	25/07/1987	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
58	Nguyễn Ngọc Hảo	19/02/1970	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
59	Nguyễn Hải San	23/12/1997	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
60	Nguyễn Ngọc Tiến	11/11/1997	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
61	Trần Quốc Tính	06/09/1973	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
62	Nguyễn Thị Thơm	01/01/1991	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
63	Lê Thái Hưng	15/09/1971	Tổ dân phố 4	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
64	Lê Văn Quế	28/07/2005	Đông Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
65	Đỗ Hùng Dũng	27/02/1991	Đoàn Tiến	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
66	Đỗ Đắc Viên	08/03/1970	Đoàn Tiến	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
67	Nguyễn Tuấn Ngọc	28/04/1994	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
68	Đồng Bá Cường	17/06/1978	2 Tràng Duệ	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
69	Hà Thị Huê	02/03/1978	Nam Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
70	Lê Công Mạnh	08/05/1995	Nam Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

71	Lê Công Tài	11/05/1992	Nam Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
72	Phạm Thị Xung	02/06/1988	Nam Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
73	Phạm Văn Hậu	28/02/1997	Đồng Quang	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
74	Phạm Văn Yển	07/06/1960	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
75	Nguyễn Văn Mạnh	09/07/1973	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
76	Lê Thị Hiền	21/05/1993	Tây Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
77	Vũ Văn Toàn	02/07/1971	Tây Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
78	Nguyễn Thành Đạt	29/06/1991	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
79	Đỗ Ngọc Lâm	27/03/1989	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
80	Nguyễn Trần Tùng	03/01/1979	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
81	Lê Ngọc Tuyền	07/12/1983	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
82	Nguyễn Đình Duy	17/07/1987	Thành Công	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
83	Trương Trung Đức	03/01/2003	Thành Công	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
84	Đỗ Thị Hải	03/05/1992	Thành Công	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
85	Đỗ Đình Huy	06/01/1988	Thành Công	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
86	Trương Hải Nam	17/04/2008	Thành Công	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
87	Trương Huyền Thảo	08/11/2002	Thành Công	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
88	Đinh Văn Thắng	06/09/1965	Thành Công	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
89	Phạm Bá Nha	09/08/1966	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

90	Nguyễn Xuân Tuấn	09/12/2006	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
91	Nguyễn Đại Vương	04/06/1972	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
92	Nguyễn Văn Lượng	01/08/1969	Trạm Bạc	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
93	Nguyễn Thanh Tùng	28/05/1991	Trạm Bạc	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
94	Đoàn Văn Sang	14/01/1999	Bắc	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
95	Nguyễn Quang Khải	13/09/1982	2 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
96	Phạm Văn Tùng	28/01/1992	4 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
97	Nguyễn Đức Dũng	18/09/1985	5 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
98	Vũ Mai Hạnh	01/07/1988	6 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
99	Nguyễn Thị Gái	01/01/1966	Đông	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
100	Vũ Văn Toán	04/04/1971	1 Kinh Giao	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
101	Trần (Thân)Thuỳ Linh	17/07/2004	Thành Công	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
102	Nguyễn Thị Huệ	29/11/1987	Đông	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
103	Bùi Thị Thu Hiền	01/01/1981	2 Kinh Giao	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
104	Lưu Văn Hưng	12/06/1990	2 Kinh Giao	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
105	Nguyễn Thị Loan	14/08/1994	2 Kinh Giao	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
106	Nguyễn Thị Ngọ	10/03/1966	2 Kinh Giao	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
107	Vũ Thị Thúy Quyên	28/08/1994	2 Kinh Giao	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
108	Vũ Thị Đoan	04/04/1934	3 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	

109	Nguyễn Thị Gái	10/01/1952	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
110	Trương Văn Quyến	02/02/1964	Thành Công	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
111	Lê Văn Sinh	10/10/1957	2 Kinh Giao	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
112	Nguyễn Văn Tuyên	10/08/1955	5 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
113	Vũ Thị Bính	20/11/1955	Cách Thượng	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
114	Phạm Văn Mai	15/01/1954	Cách Thượng	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
115	Đỗ Văn Nam	10/05/1964	Cách Thượng	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
116	Nguyễn Văn Hiến	13/04/1964	Đông Lương Quy	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
117	Hoàng Viết Thậm	20/09/1948	Đông Lương Quy	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
118	Đỗ Văn Xanh	16/04/1959	Đông Lương Quy	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
119	Phạm Thị Sàng	01/01/1922	Hòa Nhất	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
120	Nguyễn Ngọc Bình	11/07/1958	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
121	Lê Thị Tứ	01/05/1955	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
122	Lê Ngọc Thụ	10/09/1958	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
123	Nguyễn Thị Viên	30/12/1959	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
124	Vũ Doãn Vận	27/04/1962	1 Nam Sơn	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
125	Đỗ Thị Sộp	01/01/1941	Giữa Lương Quy	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
126	Nguyễn Thị Thoi	01/01/1950	Kiều Thượng	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
127	Nguyễn Văn Hùng	25/01/1960	Tổ dân phố 2	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	

128	Mai Thị Luyện	28/10/1959	Lương Quán	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
129	Nguyễn Văn Thanh	20/04/1964	Lương Quán	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
130	Nguyễn Quang Trà	01/01/1959	Ngoài Lương Quy	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
131	Nguyễn Thị Chót	01/01/1950	Tổ Dân Phố 3	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
132	Lê Thị Ẩm	16/05/1936	Quỳnh Minh	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
133	Lê Văn Chứng	10/10/1960	Quỳnh Minh	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
134	Nguyễn Văn Bình	04/05/1975	Văn Xá	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
135	Nguyễn Thị Hòe	20/12/1944	Văn Xá	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
136	Phạm Thị Nguyện	28/06/1956	Chiến Thắng	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
137	Trương Văn Tý	01/01/1960	Chiến Thắng	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
138	Nguyễn Văn Cải	01/01/1963	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
139	Đỗ Văn Châu	02/08/1952	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
140	Nguyễn Thị Đũi	12/10/1961	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
141	Nguyễn Thị Don	01/08/1962	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
142	Ngô Thị Xim	20/10/1958	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
143	Nguyễn Đức Tín	18/01/1953	Đông Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
144	Nguyễn Thị Phố	10/11/1941	Cống Mỹ	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
145	Nguyễn Văn Phụng	24/01/1955	Đoàn Tiến	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
146	Đoàn Văn Thu	25/07/1961	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	

147	Vũ Trọng Đông	09/12/1963	Tổ dân phố 5	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
148	Bùi Thế Hùng	28/07/1954	Tổ dân phố 5	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
149	Nguyễn Thị Thoi	15/07/1958	Tổ dân phố 5	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
150	Nguyễn Xuân Ân	10/10/1950	Đồng Quang	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
151	Đỗ Thị Bóng	10/12/1959	Đồng Quang	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
152	Hoàng Thị Vuốt	01/01/1934	Mỹ Tranh	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
153	Quản Văn Hợi	29/02/1936	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
154	Phạm Thị Mận	11/10/1957	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
155	Bùi Thị Tú	21/10/1953	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
156	Lê Thị Gái	08/03/1960	Tây Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
157	Nguyễn Thị Hà	20/09/1957	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
158	Lê Thị Tám	02/03/1932	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
159	Nguyễn Thị Thỏa	22/03/1957	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
160	Trương Văn Viễn	05/10/1960	Thành Công	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
161	Nguyễn Thị Thanh	11/04/1964	4 Tràng Duệ	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
162	Nguyễn Thị Hái	08/10/1940	Nhất Trí	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
163	Hoàng Thị Càng	09/02/1958	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
164	Ngô Văn Hải	01/04/1964	3 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
165	Đỗ Văn Khảng	12/06/1953	6 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	

166	Lê Văn Viên	01/11/1958	6 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
167	Nguyễn Bá Huynh	25/07/1954	2 Kinh Giao	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
168	Nguyễn Thị Mính	24/06/1960	2 Kinh Giao	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
169	Nguyễn Văn Bình	04/05/1975	Văn Xá	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
170	Lê Bách Công	30/09/1967	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
171	Phạm Văn Dũng	01/01/1987	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
172	Trần Thị Thùy Dương	01/12/1987	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
173	Lê Văn Đăng	07/02/1967	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
174	Trần Thị Điệp	05/10/1965	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
175	Nguyễn Trung Đức	01/07/2007	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
176	Cao Văn Gấm	26/12/1968	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
177	Phạm Văn Hải	01/01/1967	Đồng Quang	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
178	Nguyễn Thị Hoa	15/09/1991	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
179	Lê Văn Hòa	02/12/1988	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
180	Mai Trung Hưng	05/08/1972	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
181	Ngô Duy Khánh	15/05/1990	Tổ dân phố 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
182	Lê Văn Lâm	22/10/1982	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
183	Phan Văn Lâm	18/01/1968	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
184	Nguyễn Xuân Mạnh	30/10/1966	Hoà Nhất	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

185	Lê Văn Mỹ	22/05/1976	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
186	Nguyễn Văn Nam	28/08/1983	Đông Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
187	Nguyễn Văn Nam	02/02/1974	4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
188	Mai Thị Nga	18/12/1968	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
189	Nguyễn Thị Nga	27/08/1989	Tây Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
190	Vũ Thị Nhàn	08/08/1973	Nam Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
191	Nguyễn Thị Oanh (Kiều Oanh)	08/01/1995	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
192	Trần Thị Phương	01/01/1975	Tây Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
193	Nguyễn Thị Phương	18/05/1979	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
194	Lê Quốc Sơn	09/08/1981	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
195	Lê Thị Tâm	17/06/1965	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
196	Lê Thị Tần	03/11/1994	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
197	Nguyễn Văn Tùng	04/05/1992	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
198	Vũ Thị Ty	12/02/1965	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
199	Lê Văn Thà	07/06/1969	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
200	Nguyễn Hữu Thanh	27/10/1988	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
201	Trần Thị Thanh	13/01/1970	2 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
202	Phạm Văn Thành	21/07/2001	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
203	Vũ Văn Thảo	20/12/1969	Nam Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

204	Lê Quý Thìn	12/11/1988	1 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
205	Nguyễn Thị Thu	01/01/1981	Hoà Nhất	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
206	Vũ Thị Thuần	22/12/1965	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
207	Nguyễn Thị Thủy	25/03/1979	Văn Xá	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
208	Nguyễn Thị Thủy	26/09/1998	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
209	Nguyễn Thị Thường	01/10/1965	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
210	Vũ Thu Trang	21/03/1996	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
211	Lê Thị Trang	06/09/2003	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
212	Nguyễn Thị Vi	01/10/1975	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
213	Nguyễn Thị Vi	26/12/1971	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
214	Nguyễn Thị Xuyến	15/04/1982	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
215	Phạm Thị Hải Yến	01/01/1970	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
216	Phạm Thị Hải Yến	30/03/2001	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
217	Nguyễn Văn Lịch (Anh)	01/01/1976	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
218	Bùi Quang Bích	01/06/1981	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
219	Phan Thị Biển	17/01/1980	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
220	Lưu Trung Bình	09/09/1971	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
221	Hoàng Văn Cường	19/05/1983	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
222	Lê Quang Dần	20/03/1986	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

223	Phạm Nam Duy	02/09/1990	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
224	Phùng Văn Hùng	30/04/1971	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
225	Lương Thị Hưởng	01/10/1973	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
226	Hà Văn Hữu	26/02/1990	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
227	Lương Văn Khiêm	26/10/1985	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
228	Trần Thị Khuyến	06/03/1977	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
229	Phạm Thị Xuân Mai	04/07/2008	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
230	Trần Thị Thúy Nga	25/08/1991	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
231	Vũ Đức Phương	01/01/1971	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
232	Nguyễn Huy Sáng	20/03/1986	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
233	Hà Thị Sánh	10/10/1966	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
234	Tạ Văn Soạn	30/10/1966	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
235	Hoàng Ngọc Sơn	09/10/2005	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
236	Phạm Thị Tiệp	26/09/1965	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
237	Trần Quốc Toản	14/02/1979	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
238	Nguyễn Trọng Tô	30/06/1978	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
239	Lương Anh Tuấn	14/10/1986	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
240	Phan Mạnh Tùng	11/11/1999	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
241	Trần Văn Tuyên	08/09/1966	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

242	Lương Ngọc Tuyển	11/08/1991	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
243	Trần Hà Thương	31/03/2008	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
244	Tạ Văn Trọng	24/10/1977	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
245	Hà Văn Trọng	01/01/1991	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
246	Hoàng Lâm Vỹ	01/02/2005	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
247	Bùi Tuấn Hà	01/07/1996	Đông Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
248	Đỗ Thị Linh	27/09/1990	Đông Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
249	Đỗ Thị Quỳnh	16/07/1989	Đông Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
250	Đỗ Thị Tuyết	24/10/1986	Đông Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
251	Đặng Văn Thịnh	18/10/1982	Đông Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
252	Đỗ Thị Chiến	10/8/1967	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
253	Đỗ Văn Diễn	26/05/1965	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
254	Phạm Như Hưng	26/10/1970	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
255	Đặng Thị Liễu	20/04/1972	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
256	Phạm Thị Tĩnh	09/11/1976	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
257	Phạm Văn Tuấn	22/09/1985	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
258	Phạm Như Tuyển	05/01/1987	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
259	Đỗ Đình Thuận	19/11/1977	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
260	Chu Thị Hà	08/01/1986	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

261	Chu Thị Hồng Hạnh	29/07/2008	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
262	Nguyễn Quỳnh Hương	10/10/2003	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
263	Bùi Văn Lâm	25/10/1972	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
264	Nguyễn Thị Liễu	10/10/1971	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
265	Nguyễn Thị Minh	10/06/1976	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
266	Nguyễn Thị Nga	20/07/1985	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
267	Bùi Thị Nguyệt	01/01/1967	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
268	Trần Văn Tính	02/12/1978	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
269	Chu Thị Thảo	15/12/2008	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
270	Từ Ngọc Cường	01/01/1965	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
271	Đinh Trọng Chiến	15/09/1966	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
272	Nguyễn Anh Đức	10/04/1990	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
273	Nguyễn Quang Hiển	04/04/1984	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
274	Đinh Thị Thanh Hường	10/05/2003	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
275	Nguyễn Thị Luyên	01/01/1988	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
276	Phạm Quỳnh Như	01/09/2008	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
277	Đặng Anh Phong	24/01/1976	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
278	Lê Thị Ánh	25/11/1974	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
279	Đào Văn Dương	23/12/1999	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

280	Đinh Văn Điệp	24/09/1996	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
281	Lê Văn Đức	18/06/2007	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
282	Phạm Thị Hiền	07/04/1983	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
283	Vũ Văn Huyến	01/01/1970	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
284	Nguyễn Thị Loan	14/09/1980	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
285	Vũ Văn Lượng	20/04/1965	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
286	Nguyễn Thị Minh	03/02/1989	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
287	Bùi Thị Nụ	12/09/1970	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
288	Nguyễn Tiến Dũng	12/09/1970	Giữa Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
289	Vũ Thế Dũng	21/04/1979	Giữa Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
290	Nguyễn Thị Thu Nga	26/10/2003	Giữa Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
291	Vũ Thị Oanh	01/04/1973	Giữa Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
292	Nguyễn Văn Phong	14/03/1985	Giữa Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
293	Phạm Hồng Tân	20/02/1982	Giữa Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
294	Trương Phú Thinh	10/10/1972	Giữa Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
295	Nguyễn Văn An	05/06/1978	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
296	Nguyễn Văn Huấn	30/09/1977	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
297	Nguyễn Duy Khánh	17/12/2004	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
298	Nguyễn Thành Long	04/07/2002	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

299	Hoàng Văn Nhinh	01/11/1973	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
300	Nguyễn Thị Kim Oanh	11/08/1980	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
301	Hoàng Thị Quyên	22/01/1972	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
302	Nguyễn Văn Sáng	01/01/1970	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
303	Nguyễn Thị Tân	10/02/1972	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
304	Nguyễn Thị Hoài Thu	29/11/2001	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
305	Nguyễn Thị Thứ	13/08/1982	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
306	Nguyễn Thành Trung	02/09/1965	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
307	Nguyễn Quang Dung	30/11/1983	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
308	Bùi Hữu Đại	14/11/1992	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
309	Nguyễn Văn Định	10/07/1978	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
310	Phan Anh Đức	19/03/1989	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
311	Mai Thị Huệ	14/01/1973	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
312	Nguyễn Văn Huyến	22/05/1979	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
313	Nguyễn Thị Khuyến	01/01/1968	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
314	Trần Thị Khánh Linh	01/09/1984	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
315	Dương Trường Long	29/06/1987	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
316	Dương Văn Luận	10/08/1968	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
317	Nguyễn Thị Ngát	01/02/1974	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

318	Trần Đăng Ngoan	15/10/1966	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
319	Tăng Thị Bích Ngoan	05/02/1968	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
320	Bùi Văn Ngọc	12/09/1969	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
321	Lê Nhật Tân	15/06/1989	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
322	Phạm Duy Tiến	27/03/1967	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
323	Lê Nhật Tiến	30/07/1984	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
324	Trương Hồng Tuấn	09/11/1984	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
325	Nguyễn Thị Thúy	30/11/1981	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
326	Nguyễn Thùy Trang	12/04/1991	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
327	Nguyễn Thị Hồng Lân	14/11/1973	Tổ dân phố 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
328	Hoàng Thị Hoài	12/06/1985	Tự Lập	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
329	Lê Đình Hưng	04/07/1973	Tự Lập	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
330	Phạm Văn Khoa	03/12/1981	Tự Lập	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
331	Hoàng Thị Lan	13/06/1984	Tự Lập	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
332	Nguyễn Thị Liên	01/01/1974	Tự Lập	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
333	Phạm Thanh Mai	16/03/1977	Tự Lập	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
334	Nguyễn Đình Năm	05/10/1970	Tự Lập	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
335	Lưu Thị Oanh	27/10/1983	Tự Lập	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
336	Phạm Đức Tuân	27/06/1972	Tự Lập	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

337	Nguyễn Thị Thêu	01/01/1975	Tự Lập	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
338	Phạm Văn Thịnh	11/11/1977	Tự Lập	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
339	Nguyễn Xuân Yêu	25/08/1964	Tự Lập	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
340	Nguyễn Văn Bút	29/07/1984	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
341	Nguyễn Đình Dũng	11/01/1986	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
342	Cao Xuân Điền	20/10/1984	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
343	Đào Văn Đông	15/04/1983	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
344	Lê Bách Đức	04/08/1974	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
345	Trần Thị Hằng	05/06/1965	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
346	Đặng Duy Huy	05/12/1986	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
347	Phạm Hoài Hương	11/02/1966	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
348	Phạm Thị Lan	04/06/1991	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
349	Vũ Thị Lân	26/05/1969	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
350	Nguyễn Duy Long	28/03/1984	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
351	Đinh Thị Miêng	05/10/1965	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
352	Vũ Thị Nhiệm	26/04/1966	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
353	Lê Văn Phúc	29/10/1973	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
354	Vũ Văn Sỹ	26/08/1976	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
355	Lê Thị Thu Trang	07/05/1990	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

356	Lê Văn Uân	01/01/1967	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
357	Phạm Văn Vinh	12/04/1987	Hà Liên	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
358	Lê Thị Lương (Sn 1988)	28/02/1988	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
359	Ngô Thị Huệ	27/02/1987	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
360	Đỗ Văn Lai	08/05/1982	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
361	Đỗ Thị Ngọc	16/03/1986	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
362	Phạm Thị Chi	01/01/2003	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
363	Đào Đình Duy	11/11/1984	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
364	Đỗ Thị Hằng	01/01/1984	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
365	Lê Quang Huân	05/06/1969	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
366	Vũ Quốc Huy	09/04/1990	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
367	Nguyễn Thị Hồng Lan	24/09/1986	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
368	Vũ Thị Bích Lộc	31/01/1988	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
369	Nguyễn Thị Yến Ly	13/12/1979	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
370	Lê Thị Phương	07/10/1989	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
371	Phạm Văn Sỹ	06/05/1975	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
372	Mai Văn Tú	18/08/1996	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
373	Phạm Văn Tuấn	07/04/1986	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
374	Mai Thị Tuyển	08/10/1968	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

375	Lê Văn Tư	16/04/1967	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
376	Nguyễn Thị Thinh	26/10/1967	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
377	Lê Quang Thưởng	01/10/1971	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
378	Vũ Thị Kiều Trang	18/10/2005	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
379	Nguyễn Thị Xuân	03/07/2004	Lương Quán	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
380	Nguyễn Xuân Hải	14/04/1972	Ngoài Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
381	Đỗ Văn Quý	03/02/1965	Ngoài Lương Quy	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
382	Trần Ngọc Quý	28/08/1992	Ngoài Lương Quy	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
383	Vũ Văn Nghi	27/06/1965	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
384	Nguyễn Thị Thanh Phương	13/04/1968	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
385	Đỗ Văn Toản	24/09/1965	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
386	Vũ Thị Thảo	11/09/1970	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
387	Nguyễn Anh Văn	09/03/1983	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
388	Bùi Văn Chiến	21/08/1982	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
389	Lê Thị Dung	'01/01/1984	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
390	Đào Thị Hà	07/05/1976	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
391	Nguyễn Thị Hà	22/10/1979	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
392	Nguyễn Văn Hoài	27/09/1987	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
393	Nguyễn Thị Hợp	19/04/1974	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

394	Nguyễn Thị Huệ	31/08/2004	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
395	Bùi Văn Hùng	18/01/1972	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
396	Vũ Đức Linh	19/06/1999	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
397	Vũ Thị Linh	31/08/1998	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
398	Nguyễn Thị Luyện	09/11/1964	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
399	Trịnh Huy Nam	15/11/2002	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
400	Vũ Thị Nguyệt	28/05/1972	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
401	Lê Thị Ràng	24/10/1964	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
402	Bùi Thị Thủy Tiên	12/08/2008	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
403	Vũ Văn Tú	02/06/1976	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
404	Nguyễn Đăng Tú	10/10/1993	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
405	Nguyễn Thị Thảo	10/10/1986	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
406	Đỗ Văn Thuận	05/05/2001	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
407	Phạm Thị Thủy	18/09/1986	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
408	Nguyễn Văn Đủ	22/03/1974	Văn Xá	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
409	Nguyễn Thị Huyền	15/09/1966	Văn Xá	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
410	Chu Thị Thư Hường	15/04/1975	Văn Xá	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
411	Nguyễn Văn Nam	08/05/1985	Văn Xá	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
412	Ngô Văn Tuân	22/08/1986	Văn Xá	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

413	Đỗ Đình Thư	27/07/1994	Văn Xá	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
414	Phí Thị Nguyễn Bình	02/03/2002	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
415	Lê Việt Cường	05/12/1983	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
416	Nguyễn Quý Dương	06/07/2003	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
417	Nguyễn Đức Hạnh	11/11/1978	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
418	Nguyễn Thế Hạnh	07/10/1981	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
419	Trần Văn Hiền	26/11/1966	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
420	Dương Quang Hưng	30/04/1979	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
421	Phan Hải Long	09/03/1979	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
422	Bùi Thị Mai	10/07/1987	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
423	Nguyễn Thị Tâm	20/04/1971	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
424	Vũ Trọng Tuyển	09/10/1982	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
425	Nguyễn Phú Cương	04/08/1982	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
426	Nguyễn Ngọc Hà	25/09/1982	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
427	Phạm Như Huy	07/07/1979	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
428	Trương Thị Loan	01/01/1983	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
429	Phạm Văn Sinh	01/06/1995	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
430	Nguyễn Minh Sơn	10/01/2007	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
431	Trần Văn Cần	01/01/1975	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

432	Nguyễn Hữu Đức	08/10/1996	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
433	Nguyễn Thế Hanh	31/07/1985	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
434	Nguyễn Văn Hiệp	10/02/1983	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
435	Đinh Thị Hoàn	02/01/1975	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
436	Trần Thị Huyền	12/03/1993	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
437	Trần Văn Hưng	27/02/1989	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
438	Phạm Duy Khánh	27/07/2004	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
439	Nguyễn Ngọc Khánh	01/08/1978	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
440	Nguyễn Trúc Lân	17/10/2008	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
441	Nguyễn Ngọc Mạnh	17/08/1988	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
442	Đỗ Bình Minh	24/11/2006	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
443	Trần Thị Nụ	21/05/1968	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
444	Nguyễn Ngọc Tiền	18/05/1998	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
445	Ngô Văn Thanh	23/07/2006	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
446	Ngô Thị Thu	25/10/1981	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
447	Ngô Văn Trường	01/01/1972	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
448	Trần Thị Thư Vường	05/10/1988	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
449	Nguyễn Quang Hưng	05/09/1968	Tổ dân phố 4	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
450	Đỗ Quốc Hưng	28/11/1987	Tổ dân phố 4	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

451	Cao Thùy Liên	09/10/2007	Tổ dân phố 4	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
452	Nguyễn Văn Thắng	24/08/1966	Tổ dân phố 4	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
453	Bùi Đức Thọ	06/06/1972	Tổ dân phố 4	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
454	Trần Thị Chung	10/06/2000	1 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
455	Nguyễn Thị Hường	07/04/1974	1 Tràng Duệ	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
456	Trần Văn Phú	28/02/1996	1 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
457	Trần Thị Thắm	19/09/1988	1 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
458	Lê Văn Chiều	27/04/1986	Đông Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
459	Lê Thị Hà	17/10/1993	Đông Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
460	Vũ Thị Hiền	22/07/1984	Đông Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
461	Lê Trác Hòa	25/11/1986	Đông Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
462	Vũ Thị Hòa	26/03/1991	Đông Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
463	Lê Công Hưng	23/02/1983	Đông Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
464	Bùi Thị Liên	30/01/1992	Đông Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
465	Lê Quốc Tư	05/03/1985	Đông Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
466	Vũ Văn Thanh	29/09/1991	Đông Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
467	Lê Quốc Thanh	31/03/1996	Đông Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
468	Lê Quốc Trà	20/08/1986	Đông Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
469	Bùi Văn Bình	26/06/1969	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

470	Nguyễn Văn Chuân	09/12/1975	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
471	Phan Văn Duy	21/07/1981	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
472	Nguyễn Trung Hậu	15/11/1973	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
473	Bùi Văn Hậu	02/09/1992	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
474	Lưu Thị Hường	08/04/1968	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
475	Trần Thị Nhàn	20/10/1973	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
476	Phạm Thị Thảnh	25/04/1971	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
477	Lưu Trung Thu	30/03/1970	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
478	Phạm Văn Chiến	02/08/1984	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
479	Phạm Tất Hải	04/12/1967	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
480	Trương Văn Hiếu	19/05/1966	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
481	Phạm Văn Lực	16/11/1971	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
482	Nguyễn Thị Lương	02/10/1969	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
483	Nguyễn Xuân Quạnh	01/01/1967	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
484	Phạm Văn Sang	25/01/1992	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
485	Phạm Minh Tuân	21/05/1974	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
486	Nguyễn Thị Thư	27/09/1968	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
487	Phạm Đức Viễn	22/05/1983	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
488	Nguyễn Mạnh Cương	18/02/1983	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

489	Nguyễn Văn Đạo	10/07/1980	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
490	Đặng Quang Đạt	17/04/1984	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
491	Nguyễn Mạnh Hoài	08/06/1985	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
492	Nguyễn Văn Hoàng	03/07/1990	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
493	Nguyễn Xuân Hùng	02/01/1987	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
494	Đặng Văn Nhỏ	03/08/1977	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
495	Nguyễn Quyết Tầm	01/01/1966	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
496	Vũ Quyết Tiến	01/01/1966	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
497	Đặng Thị Vui	08/02/1972	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
498	Phạm Ngọc Duy	20/10/2006	Tổ dân phố 5	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
499	Đoàn Văn Dương	27/11/1985	Tổ dân phố 5	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
500	Nguyễn Văn Đức	29/07/1974	Tổ dân phố 5	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
501	Nguyễn Tuấn Hiệp	25/07/1979	Tổ dân phố 5	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
502	Hà Thị Huế	06/05/1970	Tổ dân phố 5	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
503	Phạm Minh Ngọc	22/04/2004	Tổ dân phố 5	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
504	Nguyễn Văn Tĩnh	26/09/1972	Tổ dân phố 5	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
505	Trần Thị Mai	25/05/1996	2 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
506	Đồng Thị Quyến	23/02/1992	2 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
507	Đào Văn Chuyển	04/10/1970	Nam Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

508	Phạm Văn Đang	02/01/1968	Nam Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
509	Phùng Thị Hương	05/09/1984	Nam Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
510	Lê Thị Hương	28/09/1990	Nam Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
511	Vũ Văn Lâm	22/03/2005	Nam Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
512	Nguyễn Thị Nguyên	10/09/1969	Nam Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
513	Trần Đình Tải	17/09/1968	Nam Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
514	Nguyễn Hữu Thuần	20/07/1971	Nam Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
515	Nguyễn Thị Thư	04/02/1993	Nam Hà	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
516	Nguyễn Phú Đại	14/12/1991	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
517	Nguyễn Thảo Nguyên	23/12/2006	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
518	Nguyễn Thị Ngọc Anh	19/10/2000	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
519	Phạm Văn Ánh	06/11/1971	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
520	Nguyễn Mạnh Cường	15/10/1984	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
521	Phạm Văn Chiến	26/07/1987	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
522	Nguyễn Văn Dương	22/04/1969	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
523	Phạm Thị Hà	28/07/1985	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
524	Phạm Thị Thu Hiền	20/11/1983	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
525	Nguyễn Văn Hùng	01/01/1966	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
526	Phạm Thị Huyền	26/05/1977	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

527	Trần Thị Thúy Huyền	29/11/1994	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
528	Vũ Xuân Hưng	24/10/1982	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
529	Nguyễn Thanh Long	15/06/1983	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
530	Nguyễn Thị Lương	05/08/1971	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
531	Nguyễn Quang Minh	01/01/2003	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
532	Nguyễn Thị Như Quỳnh	12/09/1997	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
533	Vũ Việt Sáng	23/11/1975	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
534	Tạ Thị Tình	'27/05/1970	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
535	Nguyễn Thị Tươi	29/12/1975	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
536	Nguyễn Thị Thơm	18/07/1968	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
537	Nguyễn Quang Hòa	07/05/1983	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
538	Đoàn Văn Nhân	10/08/1971	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
539	Đoàn Văn Toán	11/03/1966	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
540	Phạm Thị Vi	17/10/1965	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
541	Hoàng Văn Hưng	21/06/1976	3 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
542	Nguyễn Văn Tuấn	30/12/1971	3 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
543	Nguyễn Đăng Bảo	05/06/1973	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
544	Nguyễn Hữu Dõn	08/04/1967	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
545	Lê Thị Dung	18/01/1976	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

546	Nguyễn Thị Hòa	10/06/1987	Tổ dân phố Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
547	Vũ Văn Huy	16/12/2004	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
548	Nguyễn Thị Huyền	28/07/1985	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
549	Lê Quốc Hướng	11/05/1986	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
550	Bùi Quang Mừng	04/06/1982	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
551	Ngô Xuân Tiến	24/08/1985	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
552	Vũ Văn Thuận	01/05/1965	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
553	Lê Quang Việt	01/12/1983	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
554	Nguyễn Văn Dân	21/04/1983	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
555	Đinh Tiến Đạt	09/05/1984	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
556	Phạm Thị Hằng	09/10/1984	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
557	Vũ Thị Hiền	08/09/1985	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
558	Đỗ Thị Ly	10/10/1966	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
559	Lê Thị Ngân	03/02/1991	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
560	Nguyễn Hồng Nguyên	10/10/1978	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
561	Bùi Thị Nhã	14/04/1968	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
562	Bùi Thị Thanh Nhàn	10/02/1966	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
563	Lưu Văn Nhiễm	25/12/1969	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
564	Nguyễn Đình Quyết	22/11/1971	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

565	Nguyễn Anh Tuấn	31/08/2007	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
566	Phạm Văn Tùng	18/06/1990	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
567	Đỗ Đắc Học	06/06/1966	Thành Công	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
568	Đỗ Văn Quyền	19/03/1997	Thành Công	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
569	Đỗ Thị Thu Trang	19/08/1989	Thành Công	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
570	Mai Ánh Huyền	02/11/2008	4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
571	Nguyễn Văn Phòng	01/01/1972	4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
572	Nguyễn Đình Anh Quân	17/11/2007	4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
573	Bùi Việt Sử	02/12/1977	4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
574	Đỗ Thị Nga	24/07/1981	Nhất Trí	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
575	Trần Hữu Nhật	01/01/1976	Nhất Trí	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
576	Trần Xuân Trường	01/01/1995	Nhất Trí	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
577	Lưu Quang Điệu	14/04/1993	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
578	Nguyễn Văn Hùng	04/03/1973	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
579	Phạm Văn Khỏa	20/10/1965	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
580	Quản Thị Kim Liên	18/02/1977	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
581	Vũ Đức Lượng	27/01/1966	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
582	Nguyễn Thu Nga	27/07/2007	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
583	Vũ Thị Nguyệt	16/12/1967	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

584	Nguyễn Văn Quý	15/12/1999	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
585	Phạm Thị Thuần	01/08/1974	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
586	Nguyễn Thị Thanh Thủy	01/07/1976	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
587	Nguyễn Văn Trung	05/10/1981	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
588	Đặng Thị Dinh	02/04/1975	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
589	Nguyễn Thành Đô	31/08/2005	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
590	Nguyễn Hải Đông	16/03/1967	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
591	Trần Trọng Khang	11/11/1969	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
592	Trần Thị Khánh Linh	22/05/2004	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
593	Trần Trọng Tĩnh	07/08/2003	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
594	Bùi Thế Trung	10/01/1979	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
595	Phạm Văn Kiên	16/04/1972	Trạm Bạc	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
596	Lê Thế Luận	11/02/1990	Trạm Bạc	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
597	Nguyễn Thị Lương	09/01/1994	Trạm Bạc	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
598	Bùi Văn Nhật	05/09/1992	Trạm Bạc	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
599	Lê Văn Tấn	27/06/1972	Trạm Bạc	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
600	Nguyễn Thị Thúy	10/09/1989	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
601	Phạm Văn Hòa	27/03/1974	Bắc	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
602	Lưu Thị Lợi	12/06/1980	Bắc	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

603	Phạm Thị Ngọc Mai	21/01/1998	Bắc	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
604	Vũ Thị Thiêm	15/03/1971	Bắc	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
605	Lê Ngọc Hà	24/04/1986	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
606	Lê Thị Lan	07/09/1981	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
607	Lê Văn Lợi	18/10/1971	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
608	Nguyễn Thị Lụa	30/11/1982	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
609	Nguyễn Văn Ngọc	12/10/1987	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
610	Đỗ Văn Nguyên	14/08/1981	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
611	Nguyễn Khổng Tài	06/08/2006	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
612	Nguyễn Văn Tuấn	13/07/1970	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
613	Phạm Văn Tuyên	25/10/1983	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
614	Nguyễn Đình Thịnh	14/01/2003	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
615	Nguyễn Thị Xinh	01/09/1994	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
616	Đỗ Văn Dũng	31/05/1972	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
617	Nguyễn Thị Đào	16/11/1970	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
618	Nguyễn Văn Hải	07/08/1972	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
619	Nguyễn Thị Phương	01/01/1972	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
620	Hoàng Trọng Toán	21/09/1983	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
621	Bùi Xuân Toản	16/08/1994	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

622	Mai Phương Thảo	27/11/2004	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
623	Tiêu Văn Lập	01/01/1968	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
624	Tiêu Văn Liệu	24/02/1984	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
625	Đặng Hải Phong	04/02/1972	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
626	Vũ Thị Thúy	22/09/1986	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
627	Nguyễn Thị Dung	13/02/1984	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
628	Đỗ Văn Đức	01/04/1973	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
629	Nguyễn Thị Mơ	01/01/1986	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
630	Nguyễn Thị Thu Trang	09/10/2007	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
631	Nguyễn Thị Vẻ	10/07/1964	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
632	Chu Văn Dũng	05/02/1981	6 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
633	Nguyễn Văn Đoàn	02/02/1975	6 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
634	Nguyễn Văn Hùng	26/06/1968	6 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
635	Nguyễn Thế Nhận	14/06/1971	6 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
636	Bùi Thị Ái	10/02/1968	Đông	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
637	Đỗ Thị Huệ	01/01/1970	Đông	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
638	Bùi Thị Huyền	13/06/1984	Đông	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
639	Bùi Thị Ngọc Mai	11/04/2004	Đông	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
640	Nguyễn Ngọc Thạch	25/10/1968	Đông	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

641	Đào Quang Huy (Đạt)	17/08/1986	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
642	Vũ Thị Mai Chi	24/07/1984	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
643	Nguyễn Thị Được	14/04/1971	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
644	Nguyễn Thị Huyền	01/01/1980	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
645	Lưu Văn Khánh	11/06/1968	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
646	Nguyễn Văn Khu	20/10/1988	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
647	Phạm Thị Linh	14/10/1999	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
648	Nguyễn Thị Năm	13/09/1978	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
649	Lê Thị Ngoan	05/09/1977	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
650	Nguyễn Thị Phương	08/01/1972	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
651	Vũ Thanh Toàn	26/10/1980	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
652	Vũ Thị Thúy	25/02/1966	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
653	Nguyễn Văn Thức	19/07/1986	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
654	Lưu Thị Yến	03/09/1995	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
655	Mai Thị Nhi	17/08/1966	2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
656	Bùi Quang Chinh	13/01/1983	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
657	Nguyễn Văn Dần	01/05/1986	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
658	Đinh Cẩm Đào	22/04/2003	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
659	Nguyễn Xuất Hiện	09/10/1991	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

660	Nguyễn Văn Khang	12/09/1975	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
661	Nguyễn Văn Tưởng	18/06/1981	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
662	Hàn Thị Thanh	17/09/2000	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
663	Nguyễn Văn Thể	08/06/1983	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
664	Bùi Văn Vịnh	10/05/1968	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
665	Vũ Văn Ẩn	20/11/1949	Nam Sơn	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
666	Trần Thị Bích	22/02/1964	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
667	Trần Văn Biền	04/07/1964	Trạm Bạc	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
668	Đặng Thị Bình	10/03/1956	Tổ dân phố 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
669	Lê Công Buông	19/05/1955	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
670	Nguyễn Thị Châm	15/10/1963	Tổ dân phố 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
671	Nguyễn Văn Dũng	10/06/1958	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
672	Nguyễn Văn Điệu	15/01/1948	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
673	Hoàng Duy Bình	11/12/1954	1 Kinh Giao	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
674	Nguyễn Thị Gạch	02/06/1958	Lê Lợi	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
675	Nguyễn Thị Gái	01/10/1948	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
676	Mai Thị Hạnh	06/06/1960	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
677	Nguyễn Thị Hằng	14/05/1964	Kiều Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
678	Nguyễn Thị Hoa	01/01/1941	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

679	Nguyễn Thị Hoa	05/03/1964	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
680	Nguyễn Thị Hợp	04/06/1963	Kiều Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
681	Nguyễn Thị Huệ	23/08/1952	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
682	Nguyễn Thị Hương	10/07/1962	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
683	Lê Văn Là	02/09/1958	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
684	Nguyễn Thị Làn	01/01/1961	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
685	Nguyễn Thị Làn	07/09/1952	Kiều Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
686	Nguyễn Thị Lạng	02/10/1962	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
687	Nguyễn Thị Lệ	20/02/1961	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
688	Lê Thị Lỉn	27/01/1957	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
689	Phạm Thị Lĩnh	23/09/1961	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
690	Vũ Văn Long	30/10/1957	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
691	Nguyễn Thị Lụa	05/08/1964	Văn Xá	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
692	Lưu Học Lương	05/02/1960	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
693	Lê Văn Lý	12/01/1957	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
694	Nguyễn Xuân Mạnh	01/10/1949	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
695	Dương Thị Nụ	15/10/1955	6 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
696	Mai Thị Nga	17/04/1960	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
697	Nguyễn Thị Nga	21/07/1952	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

698	Phạm Văn Ngoan	19/02/1962	Đông Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
699	Phạm Thị Nguyên	02/12/1959	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
700	Nguyễn Văn Nhía	15/10/1963	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
701	Trần Thị Phương	01/01/1961	Nam Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
702	Lê Thị Phương	09/01/1950	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
703	Nguyễn Thị Phương	01/05/1951	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
704	Nguyễn Thị Sẽ	09/10/1960	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
705	Lê Thị Ta	11/10/1961	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
706	Nguyễn Thị Tâm	20/05/1960	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
707	Vũ Thị Tiến	1958	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
708	Trần Quang Tình	25/12/1959	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
709	Lê Văn Tuấn	03/09/1962	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
710	Nguyễn Thị Tươi	29/05/1958	Kiều Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
711	Lê Thị Thại	05/03/1952	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
712	Vũ Văn Thảo	20/12/1969	Nam Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
713	Nguyễn Thị Thìn	26/08/1957	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
714	Nguyễn Thị Thu	01/01/1982	Nhất Trí	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
715	Nguyễn Ngọc Trữ	01/01/1950	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
716	Nguyễn Thị Vãng	08/03/1948	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

717	Lê Thị Vạt	01/01/1940	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
718	Đào Thị Vân	19/05/1964	1 Tân Tiến	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
719	Nguyễn Thị Xuyến	07/11/1963	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
720	Lê Thị Yên	01/01/1956	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
721	Nguyễn Huy Ba	20/10/1957	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
722	Phạm Văn Bảo	22/06/1961	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
723	Hoàng Thị Dân	26/02/1962	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
724	Nguyễn Huy Đang	06/10/1954	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
725	Lê Thị Hải	10/10/1964	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
726	Lương Thị Hồng	01/02/1963	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
727	Mai Văn Hơn	12/01/1957	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
728	Vũ Thị Khải	11/02/1956	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
729	Hà Văn Lại	20/06/1956	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
730	Lương Thị Liên	04/05/1958	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
731	Lương Thị Mai	01/02/1963	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
732	Tạ Thị Mùi	05/05/1957	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
733	Hoàng Thị Ngoan	10/02/1936	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
734	Lương Văn Rồng	01/04/1961	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
735	Nguyễn Đức Sinh	10/01/1958	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

736	Lương Văn Sỹ	07/08/1961	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
737	Vũ Thị Tám	01/10/1957	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
738	Trần Thị Tâm	14/05/1954	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
739	Lê Thị Tiến	15/07/1958	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
740	Lương Thị Tỉnh	27/03/1954	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
741	Trần Thị Toán	02/05/1958	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
742	Phạm Văn Tuất	28/02/1958	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
743	Đặng Đình Thân	20/10/1943	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
744	Trần Văn Thi	01/05/1951	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
745	Dương Thị Lệ Thủy	01/02/1960	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
746	Đặng Văn Thứ	27/07/1963	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
747	Lê Thị Thược	16/04/1954	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
748	Vũ Thị Thược	12/02/1962	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
749	Tạ Văn Trường	29/11/1964	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
750	Vũ Thị Vân	02/10/1959	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
751	Đỗ Thị Yến	12/02/1960	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
752	Hoàng Thị Ngân	01/01/1948	Đông Lương Quy	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
753	Đoàn Thị Vân	15/06/1961	Đông Lương Quy	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
754	Đỗ Văn Điều	16/08/1950	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

755	Nguyễn Thị Cựa	01/01/1947	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
756	Nguyễn Thị Đặc	06/06/1958	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
757	Hoàng Thị Hải	01/01/1943	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
758	Phạm Hữu kha	02/05/1965	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
759	Nguyễn Văn Lập	01/01/1955	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
760	Bùi Thị Ngọt	15/02/1956	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
761	Hoàng Thị Nguyệt	02/09/1963	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
762	Nguyễn Quốc Sinh	12/04/1957	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
763	Nguyễn Thị Tám	01/03/1959	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
764	Đỗ Thị Cải	05/10/1955	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
765	Lê Thị Hảo	01/05/1960	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
766	Nguyễn Văn Hiệp	19/03/1960	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
767	Trương Thị Hoài	15/05/1944	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
768	Trần Văn Kiên	15/04/1960	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
769	Trần Thị Sen	16/05/1964	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
770	Nguyễn Thị Sinh	02/03/1960	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
771	Nguyễn Thị Thú	15/05/1954	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
772	Nguyễn Xuân Thủy	02/02/1959	Tổ dân phố 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
773	Đinh Thị Bẳn	01/03/1949	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

774	Vũ Văn Chia	03/02/1960	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
775	Phạm Thị Dung	01/01/1961	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
776	Lê Thị Dung	01/01/1962	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
777	Đinh Thị Dự	12/10/1959	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
778	Vũ Huỳnh Điệp	01/10/1963	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
779	Vũ Thị La	15/12/1959	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
780	Lê Thị Minh	01/01/1959	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
781	Mai Thị Nương	20/05/1953	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
782	Đinh Thị Phền	01/03/1952	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
783	Lê Thị Phích	20/08/1957	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
784	Vũ Thị Rẫm	01/02/1962	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
785	Lê Thị Tươi	20/06/1952	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
786	Vũ Doãn Thản	10/11/1942	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
787	Phạm Thị Thậm	20/10/1956	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
788	Nguyễn Hữu Thí	20/11/1962	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
789	Nguyễn Văn Vậng	08/04/1958	Bắc Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
790	Trần Thị Phúc	13/08/1952	Giữa Lương Quy	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
791	Trần Công Thà	02/08/1954	Giữa Lương Quy	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
792	Đỗ Văn Vinh	08/03/1963	Giữa Lương Quy	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

793	Nguyễn Thị Bình	10/08/1955	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
794	Nguyễn Thị Đoàn	07/01/1964	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
795	Lê Thị Khai	16/10/1959	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
796	Nguyễn Thị Là	02/02/1950	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
797	Nguyễn Thị Sáu	01/01/1961	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
798	Phạm Thị Thắm	01/01/1936	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
799	Lê Thị Biền	11/07/1954	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
800	Nguyễn Thị Bình	02/07/1955	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
801	Vũ Thị Cúc	01/01/1949	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
802	Nguyễn Thị Cương	14/01/1963	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
803	Lê Thị Chắn	13/05/1945	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
804	Nguyễn Thị Dung	02/01/1960	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
805	Lê Thị Duyên	26/12/1953	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
806	Đỗ Thị Đắp	01/01/1945	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
807	Lê Thị Đương	09/02/1961	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
808	Bùi Thị Giàn	04/01/1960	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
809	Vũ Thị Hoàn	24/12/1954	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
810	Dương Văn Huân	22/12/1963	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
811	Nguyễn Văn Liệu	24/02/1965	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

812	Lê Thị Lộc	01/01/1953	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
813	Bùi Thị Mùi	08/10/1955	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
814	Phạm Thị Mười	09/02/1961	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
815	Nguyễn Văn Ngọc	14/09/1959	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
816	Đỗ Thị Nguyên	03/08/1959	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
817	Trần Thị Nhu	03/04/1940	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
818	Dương Thị Toan	26/05/1956	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
819	Bùi Thị Thìn	07/07/1964	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
820	Trần Văn Thọ	05/10/1951	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
821	Lê Thị Thỏa	04/07/1954	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
822	Nguyễn Thị Thơ	23/10/1963	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
823	Nguyễn Thị Thuận	05/02/1953	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
824	Lê Thị Thuận	09/09/1957	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
825	Nguyễn Thị Yến	27/07/1958	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
826	Nguyễn Thị Nhã	05/12/1947	Tổ dân phố 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
827	Nguyễn Thị Út	26/07/1959	Tổ dân phố 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
828	Phạm Thị Biển	01/01/1955	Tự Lập	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
829	Nguyễn Xuân Hiếu	02/08/1964	Tự Lập	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
830	Hoàng Thị Loàn	01/01/1952	Tự Lập	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

831	Nguyễn Thị Phúc	10/08/1950	Tự Lập	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
832	Phạm Thị Sùng	02/10/1954	Tự Lập	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
833	Nguyễn Quang Tâm	02/03/1963	Tự Lập	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
834	Nguyễn Thị Thêm	04/02/1950	Tự Lập	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
835	Nguyễn Xuân Trai	01/01/1958	Tự Lập	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
836	Nguyễn Thị Trường	28/01/1965	Tự Lập	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
837	Lê Thị Bình	25/01/1958	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
838	Lê Thị Giang	15/03/1953	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
839	Vũ Văn Hanh	01/01/1964	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
840	Lê Thị Luyện	17/07/1958	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
841	Lê Thị Lự	14/02/1946	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
842	Lê Thị Lý	30/09/1964	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
843	Lê Thị Phương	01/01/1954	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
844	Phạm Văn Tới	30/12/1961	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
845	Nguyễn Đình Thẩm	17/04/1952	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
846	Lê Thị Vân	15/04/1962	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
847	Phan Thị Xoan	11/12/1962	Hà Liên	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
848	Đỗ Quốc Đấng	20/07/1949	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
849	Đinh Thị Khuyên	28/12/1950	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

850	Nguyễn Đắc Lập	01/11/1955	Dân Hạnh	Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi	400.000	
851	Nguyễn Thị Lụa	31/08/1962	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
852	Nguyễn Xuân Toán	21/11/1960	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
853	Đỗ Văn Tuấn	04/10/1958	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
854	Bùi Viết Vịnh	20/08/1961	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
855	Phạm Thị Yến	20/09/1959	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
856	Lê Thị Bé	08/09/1959	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
857	Nguyễn Thị Cúc	27/01/1963	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
858	Nguyễn Thị Chọn	01/04/1954	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
859	Lê Thị Đoạt	15/03/1961	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
860	Nguyễn Văn Được	01/01/1940	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
861	Trần Văn Hách	01/01/1951	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
862	Trần Thị Hiền	02/02/1956	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
863	Mai Thị Luân	24/09/1962	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
864	Nguyễn Thị Mích	13/08/1959	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
865	Phạm Văn Mý	01/01/1962	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
866	Nguyễn Thị Nhị	10/10/1959	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
867	Vũ Quốc Tú	02/02/1954	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
868	Mai Thị Tuyết	08/01/1960	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

869	Nguyễn Thị Thịnh	26/10/1967	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
870	Lê Thị Thơm	01/04/1957	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
871	Phùng Thị Hoa	07/10/1955	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
872	Phạm Thị Luyên	13/08/1953	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
873	Nguyễn Thị Thu	16/04/1935	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
874	Bùi Văn Cải	03/08/1958	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
875	Nguyễn Thị Chữ	10/10/1955	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
876	Trần Thị Mai	07/07/1959	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
877	Vũ Thị Mỵ	01/06/1950	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
878	Vũ Thị Nghĩa	19/11/1962	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
879	Đỗ Văn Quốc	15/04/1960	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
880	Lê Văn Tiệc	25/07/1950	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
881	Phạm Văn Thu	04/12/1953	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
882	Hoàng Văn Thường	01/01/1963	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
883	Lê Thị Vậng	01/01/1939	Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
884	Nguyễn Văn Cẩn	01/02/1962	Văn Xá	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
885	Nguyễn Thị Hòa	28/11/1955	Văn Xá	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
886	Vũ Thị Nhàn	01/02/1946	Văn Xá	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
887	Nguyễn Văn Toàn	01/01/1958	Văn Xá	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

888	Nguyễn Thế Tùng	16/08/1961	Văn Xá	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
889	Ngô Văn Thiều	21/01/1959	Văn Xá	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
890	Tạ Thị Dân	24/10/1956	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
891	Trần Hữu Nơi	05/01/1955	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
892	Nguyễn Thị Sen	25/09/1959	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
893	Nguyễn Thị Sửu	25/03/1948	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
894	Nguyễn Văn Thoảng	14/08/1954	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
895	Hoàng Văn Thơm	02/11/1956	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
896	Nguyễn Thị Xâm	28/10/1960	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
897	Hoàng Thị Xô	08/02/1958	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
898	Trương Thị Cát	05/05/1936	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
899	Phạm Văn Hùng	24/08/1963	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
900	Trương Văn Quyết	06/06/1952	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
901	Nguyễn Đình Toàn	11/01/1957	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
902	Nguyễn Đình Thiềng	20/10/1953	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
903	Đỗ Thị Thuận	01/01/1957	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
904	Phạm Thị Yên	01/03/1949	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
905	Ngô Văn Bách	02/05/1940	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
906	Nguyễn Thị Châm	01/01/1954	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

907	Nguyễn Thị Duyên	27/07/1960	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
908	Nguyễn Thị Định	17/05/1950	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
909	Chu Thị Gái	01/03/1954	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
910	Nguyễn Văn Lân	19/05/1953	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
911	Phạm Thị Mằn	01/05/1948	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
912	Trương Thị Nhủ	17/07/1963	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
913	Nguyễn Văn Quỳ	01/01/1941	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
914	Đinh Thị Ty	07/10/1964	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
915	Đinh Văn Thuần	01/01/1961	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
916	Trần Thị Thường	20/12/1957	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
917	Nguyễn Văn Vang	01/01/1964	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
918	Trần Văn Vận	20/02/1954	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
919	Nguyễn Thị Vinh	20/12/1946	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
920	Lê Thị Ái	01/03/1943	Tổ dân phố 4	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
921	Nguyễn Thị Lạng	08/01/1957	Tổ dân phố 4	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
922	Ngô Bá Oanh	01/02/1941	Tổ dân phố 4	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
923	Hoàng Thị Xoa	01/06/1952	Tổ dân phố 4	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
924	Lê Thị Chiến	12/05/1948	1 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
925	Nguyễn Thị Hương	05/06/1960	1 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

926	Trần Thị Khơi	05/08/1960	1 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
927	Nguyễn Thị Băng	30/01/1964	Đông Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
928	Lê Thị Bé	01/01/1943	Đông Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
929	Đinh Thị Chung	19/05/1961	Đông Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
930	Nguyễn Đăng Hải	28/02/1959	Đông Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
931	Vũ Thị Hợi	01/07/1959	Đông Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
932	Vũ Thị Luấn	25/01/1956	Đông Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
933	Lê Thị Luấn	25/01/1956	Đông Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
934	Lê Quốc Tân	15/09/1964	Đông Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
935	Lê Thị Thao	01/01/1959	Đông Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
936	Lê Thị Xoa	19/05/1963	Đông Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
937	Bùi Thị Dung	20/08/1962	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
938	Bùi Văn Khoa	20/01/1961	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
939	Nguyễn Thị Mến	10/10/1949	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
940	Lưu Trung Phúc	10/12/1958	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
941	Phạm Bá Tạo	08/09/1949	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
942	Nguyễn Văn Thính	05/08/1952	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
943	Bùi Văn Trung	01/01/1953	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
944	Nguyễn Xuân Bảo	01/01/1958	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

945	Phạm Thị Mão	25/09/1963	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
946	Phạm Thị Miến	15/08/1960	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
947	Phạm Văn Ngọc	15/06/1960	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
948	Nguyễn Thị Sinh	16/11/1960	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
949	Phạm Văn Tiến	10/10/1960	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
950	Phạm Thị Tỵ	01/05/1953	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
951	Phạm Thị Thoa	20/05/1955	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
952	Nguyễn Văn Vinh	24/01/1964	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
953	Nguyễn Văn Biên	01/06/1963	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
954	Trần Văn Đức	10/10/1962	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
955	Bùi Văn Hiền	24/04/1958	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
956	Đỗ Văn Huể	06/06/1955	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
957	Nguyễn Văn Kha	09/08/1959	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
958	Vũ Xuân Lại	12/01/1955	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
959	Nguyễn Văn Lành	17/04/1965	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
960	Mai Thị Lót	01/01/1957	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
961	Nguyễn Văn Mến	01/01/1965	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
962	Vũ Văn Miền	01/01/1965	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
963	Khúc Trọng Minh	02/09/1957	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

964	Phạm Thị Tẹo	01/10/1950	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
965	Đinh Văn Tuấn	24/09/1958	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
966	Nguyễn Thị Thành	01/01/1959	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
967	Nguyễn Thị Truyện	01/01/1947	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
968	Nguyễn Thị Vui	01/01/1945	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
969	Phạm Thị Yến	18/03/1954	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
970	Vũ Văn Mạnh	20/10/1961	Tổ dân phố 5	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
971	Trần Thị Ha	01/01/1950	2 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
972	Trần Quang Hanh	29/05/1965	2 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
973	Đỗ Thị Sắn	18/11/1962	2 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
974	Nguyễn Thị Xuân	23/03/1963	2 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
975	Trần Khắc Bình	19/05/1951	Nam Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
976	Lê Thị Phăng	12/04/1957	Nam Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
977	Nguyễn Đăng Tới	10/03/1959	Nam Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
978	Lê Thị Tươi	20/10/1959	Nam Hà	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
979	Đoàn Thị Đào	04/01/1948	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
980	Nguyễn Phú Đương	18/02/1954	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
981	Nguyễn Thị Giáp	12/11/1952	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
982	Phạm Văn Khiển	02/02/1960	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

983	Trương Thị Liên	10/08/1960	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
984	Nguyễn Ngọc Thành	01/01/1934	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
985	Nguyễn Thị Viễn	03/06/1958	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
986	Nguyễn Thị Dương	19/09/1963	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
987	Nguyễn Thị Đông	13/11/1961	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
988	Nguyễn Văn Hưng	16/01/1962	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
989	Đồng Thị Kim	25/10/1957	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
990	Nguyễn Văn Lai	20/05/1957	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
991	Lê Thị Miên	07/01/1964	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
992	Nguyễn Thị Mùi	23/10/1956	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
993	Phạm Thị Oanh	08/11/1962	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
994	Nguyễn Thị Phụng	10/02/1960	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
995	Phạm Bá Roan	28/01/1952	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
996	Bùi Thị Thu	06/01/1961	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
997	Nguyễn Thị Thụy	10/10/1956	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
998	Nguyễn Thị Bé	19/05/1950	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
999	Đặng Văn Biên	01/05/1933	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1000	Bùi Thị Dinh	06/05/1963	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1001	Nguyễn Thị Duyên	01/02/1938	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

1002	Lã Thị Hồng	02/06/1956	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1003	Nguyễn Thi Lý	25/11/1950	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1004	Nguyễn Minh Tân	20/05/1956	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1005	Vũ Thị Tỵ	26/12/1952	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1006	Đỗ Khắc Trọng	27/07/1961	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1007	Nguyễn Văn Vinh	04/08/1962	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1008	Trần Thị Hồng	25/11/1959	3 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1009	Nguyễn Thị Nhớn	02/02/1932	3 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1010	Mai Thị Thiệp	20/08/1962	3 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1011	Lê Quốc Bằng	01/01/1965	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1012	Lê Thị Mậu	22/05/1942	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1013	Nguyễn Hữu Oa	09/10/1961	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1014	Đào Quang Phụ	10/08/1961	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1015	Vũ Văn Thùy	25/02/1962	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1016	Nguyễn Thị Bé	15/12/1960	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1017	Vũ Thị Dậu	15/08/1957	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1018	Nguyễn Thị Thế Hạnh	09/09/1958	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1019	Vũ Thị Hiền	08/09/1985	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1020	Đỗ Thị Loan	04/09/1948	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

1021	Phạm Thị Nhạt	01/03/1952	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1022	Tống Thị Phòng	20/09/1952	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1023	Nguyễn Văn Thịnh	05/05/1957	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1024	Phạm Thị Thông	01/03/1949	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1025	Nguyễn Thị Thom	17/08/1962	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1026	Nguyễn Văn Thuận	02/08/1959	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1027	Lê Công Trứ	19/05/1944	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1028	Nguyễn Thị Bủn	01/01/1963	Thành Công	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1029	Trương Văn Chiến	28/08/1954	Thành Công	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1030	Đỗ Đắc Ry	01/01/1954	Thành Công	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1031	Trương Thị Thắm	02/02/1963	Thành Công	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1032	Mai Thị Lọt	01/01/1958	4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1033	Mai Thị Mùi	01/09/1956	4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1034	Đặng Thị Nin	12/09/1958	4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1035	Bùi Thị Thúy	20/06/1946	4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1036	Mai Thị Vền	24/08/1955	4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1037	Nguyễn Thị Hán	07/02/1947	Nhất Trí	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1038	Nguyễn Thị Man	08/03/1959	Nhất Trí	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1039	Nguyễn Văn Thanh	06/08/1962	Nhất Trí	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

1040	Nguyễn Văn Đô	10/09/1953	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1041	Lương Thị Học	11/01/1962	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1042	Ngô Thị Lý	25/03/1953	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1043	Ngô Thị Mùi	24/10/1955	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1044	Tô Thị Rõ	26/09/1959	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1045	Tô Thị Sáng	13/05/1958	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1046	Phạm Văn Thuất	11/05/1964	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1047	Nguyễn Thị Thực	01/06/1958	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1048	Đỗ Thị Xuân	25/09/1963	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1049	Trần Trọng Bia	03/02/1946	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1050	Trần Thị Chuộng	01/02/1955	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1051	Đinh Văn Kỳ	24/10/1964	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1052	Phạm Văn Toàn	19/05/1958	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1053	Trần Thị Xiêm	14/09/1960	5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1054	Lê Thế Giang	25/09/1963	Trạm Bạc	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1055	Hoàng Thị Hý	10/10/1949	Trạm Bạc	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1056	Nguyễn Thị Lương	04/08/1950	Trạm Bạc	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1057	Phạm Văn Tâm	04/06/1954	Trạm Bạc	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1058	Nguyễn Thị Tính	22/05/1955	Trạm Bạc	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

1059	Nguyễn Thị Tỵ	09/02/1953	Trạm Bạc	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1060	Nguyễn Văn Đích	01/01/1960	Bắc	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1061	Bùi Thị Gái	01/01/1939	Bắc	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1062	Nguyễn Văn Hoành	30/04/1962	Bắc	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1063	Hồ Thị Lĩnh	20/01/1961	Bắc	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1064	Phạm Văn Hàm	20/05/1950	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1065	Phạm Văn Mâu	10/10/1959	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1066	Phạm Văn Mậu	10/05/1959	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1067	Vũ Thị Nha	01/06/1955	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1068	Nguyễn Thị Chuyên	01/01/1959	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1069	Nguyễn Văn Hồng	01/01/1963	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1070	Nguyễn Thị Hồng	03/06/1964	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1071	Nguyễn Thị Hợi	0/10/1961	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1072	Nguyễn Thị Kiền	23/10/1954	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1073	Mai Thị Ngân	31/03/1957	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1074	Nguyễn Xuân Sơn	19/10/1959	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1075	Nguyễn Hữu Tài	19/09/1959	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1076	Phú Ngọc Xuân	14/08/1955	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1077	Vũ Thị Điểm	01/04/1934	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

1078	Lê Công Nội	10/04/1965	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1079	Nguyễn Văn Trí	13/08/1961	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1080	Lê Công Vĩnh	01/01/1965	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1081	Nguyễn Thị Đoan	10/11/1962	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1082	Nguyễn Thị Hảo	25/03/1952	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1083	Nguyễn Thị Liên	10/05/1950	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1084	Phùng Văn Thuận	25/07/1958	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1085	Lê Xuân Trường	28/10/1956	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1086	Nguyễn Thị Lương	12/07/1952	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1087	Nguyễn Thị Nga	26/04/1962	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1088	Nguyễn Thị Nhài	12/04/1950	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1089	Nguyễn Ngọc Tíu	20/10/1962	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1090	Nguyễn Thị Thịnh	18/08/1952	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1091	Nguyễn Thị Xuân	20/06/1960	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1092	Nguyễn Văn Điền	01/01/1959	6 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1093	Trần Thị Như	24/11/1956	6 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1094	Nguyễn Thị Phai	01/01/1954	6 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1095	Mai Ích Tuân	04/03/1960	6 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1096	Nguyễn Thị Thủy	25/05/1953	6 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

1097	Nguyễn Thị Khuyến	10/10/1952	Đông	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1098	Bùi Ngọc Lưu	28/01/1963	Đông	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1099	Nguyễn Văn Muôn	27/12/1958	Đông	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1100	Phạm Văn Ngát	03/03/1952	Đông	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1101	Nguyễn Thị Nhàn	25/07/1953	Đông	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1102	Nguyễn Thị Thanh	10/10/1954	Đông	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1103	Bùi Văn Thảnh	08/10/1958	Đông	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1104	Nguyễn Thị Dậu	12/02/1957	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1105	Nguyễn Thị Đài	13/08/1954	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1106	Lưu Thị Điệp	01/02/1958	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1107	Nguyễn Thị Hoà	13/04/1955	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1108	Nguyễn Thị Huệ	26/04/1957	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1109	Nguyễn Bá Phi	19/05/1961	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1110	Lưu Thị Phương	18/09/1954	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1111	Lưu Thị Sâm	10/09/1954	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1112	Lưu Thị Thuyết	05/02/1952	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1113	Vũ Văn Vang	01/01/1963	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1114	Vũ Thị Bé	01/01/1953	2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1115	Lê Thị Chỉ	05/07/1957	2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

1116	Lê Văn Chờ	10/07/1956	2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1117	Ngô Thị Dần	10/10/1949	2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1118	Đầu Thị Dung	26/04/1963	2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1119	Vũ Thị Gái	01/01/1946	2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1120	Lưu Thị Hà	01/04/1959	2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1121	Nguyễn Thị Kết	18/05/1958	2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1122	Nguyễn Văn Lai	20/07/1956	2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1123	Lâm Thị Tụng	08/10/1960	2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1124	Nguyễn Văn Biển	01/01/1964	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1125	Trần Văn Đệ	03/07/1953	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1126	Đỗ Văn Hưu	05/02/1949	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1127	Phạm Văn Mật	29/09/1952	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1128	Nguyễn Khắc Rược	19/12/1962	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1129	Nguyễn Thị Tân	12/10/1963	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1130	Đỗ Văn Triệu	05/04/1959	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1131	Lê Thị Bé	10/03/1931	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1132	Đỗ Thị Dung (Tròn)	27/11/1952	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1133	Trần Thị Nhàn	16/04/1963	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1134	Nguyễn Thị Lý	25/11/1950	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

1135	Nguyễn Thị Hoà	28/11/1955	Văn Xá	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	
1136	Bùi Hải Chi	22/04/2011	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1137	Hà Vũ Dũng	11/02/2010	Cách Thượng	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1138	Khúc Thành Minh Quân	25/09/2010	Cách Thượng	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1139	Khúc Thị Minh Tâm	25/09/2010	Cách Thượng	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1140	Đỗ Tuấn Anh	13/05/2016	Hòa Nhất	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1141	Phạm Văn Hoàng	09/01/2013	Hòa Nhất	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1142	Nguyễn An Khang	12/01/2021	Nhu Kiều	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1143	Trần An An	27/09/2011	Bắc Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1144	Lê Đức Vinh	30/08/2014	Kiều Thượng	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1145	Vũ Hải Phúc	08/12/2011	Tổ dân phố 2	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1146	Đinh Bảo Khánh	12/12/2010	Hà Liên	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1147	Nguyễn Trung Đức	28/03/2010	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1148	Nguyễn Phú Hưng	13/06/2013	Quỳnh Minh	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1149	Nguyễn Thành Lâm	21/09/2016	Văn Xá	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1150	Phạm Nguyễn Anh Quân	19/11/2012	Văn Xá	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1151	Nguyễn Ngọc Dương	28/08/2012	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1152	Phạm Minh Nghĩa	11/11/2013	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1153	Nghiêm Nhã Uyên	12/01/2016	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	

1154	Phạm Trí Đức	04/02/2010	Tổ dân phố 4	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1155	Lê Diệu Linh	29/01/2018	1 Tràng Duệ	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1156	Trần Đình Nhân Nghĩa	28/06/2013	Đông Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1157	Phạm Quang Trung	15/12/2013	Đoàn Tiến	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1158	Phạm Bảo Phong	31/08/2010	Mỹ Tranh	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1159	Vũ Hải Nam	08/06/2009	Tổ dân phố 6	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
1160	Dương Đình Phúc Khang	26/08/2014	Tây Hà	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1161	Nguyễn Chí Bách	07/08/2014	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1162	Phạm Khánh Huyền	09/02/2009	Tổ dân phố 7	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
1163	Đỗ Văn Thương	05/10/2009	Thành Công	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
1164	Nguyễn Thu Thùy	06/12/2013	Tổ dân phố 4 Tràng Duệ	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1165	Đỗ Minh Hiếu	09/04/2012	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1166	Nguyễn Văn Thanh	25/08/2009	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
1167	Phạm Gia Bảo	15/12/2016	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1168	Phạm Gia Bảo	24/08/2015	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1169	Nguyễn Văn Dũng	07/06/2015	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1170	Trần Thị Điệp	06/07/2015	Tổ dân phố 3 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1171	Vũ Trung Hiếu	21/04/2015	3 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1172	Lê Văn Hưng	21/04/2011	Tổ dân phố 1 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	

1173	Nguyễn Hà Phương Linh	16/08/2018	Tổ dân phố 5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1174	Lê Tiến Phát	15/12/2018	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1175	Nguyễn Hà Bảo Quyên	13/04/2018	Giữa Đông Quy	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1176	Vũ Thu Trang	04/11/2020	Tổ dân phố 5 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1177	Tạ Tuấn Anh	24/11/2009	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16 - 60 tuổi	400.000	
1178	Ngô Anh Dũng	26/02/2010	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1179	Bùi Đức Hải	18/11/2008	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng từ 16 - 60 tuổi	400.000	
1180	Trần Thị Thư Huyền	26/03/2013	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1181	Phạm Minh Khang	08/01/2019	Cách Thượng	Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em	400.000	
1182	Lương Quốc Khánh	02/09/2011	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1183	Vũ Đức Huy	30/08/2011	Đông - Lương Quy	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1184	Đỗ Minh Khánh	19/07/2013	Đông - Lương Quy	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1185	Nguyễn Ngọc Sáng	01/06/2011	Đông - Lương Quy	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1186	Nguyễn Thu Trang	28/04/2012	Đông - Lương Quy	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1187	Đỗ Thành Luân	26/11/2012	Hòa Nhất	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1188	Đinh Lâm An	19/08/2013	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1189	Nguyễn Đăng Châu	17/12/2017	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1190	Hà Thùy Chi	22/08/2011	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1191	Vũ Quang Minh	21/11/2009	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

1192	Quản Thị Trà My	18/08/2015	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1193	Vũ Bảo Ngọc	29/10/2009	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
1194	Nguyễn Phùng Minh Quân	19/08/2010	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1195	Nguyễn Đức Thịnh	04/07/2017	Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1196	Nguyễn Trung Hiếu	15/02/2009	Tổ dân phố 1 (Lê Lợi)	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
1197	Vũ Hoàng Nhật Anh	15/03/2013	Tổ dân phố 1 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1198	Trần Thành Đạt	15/05/2014	Tổ dân phố 1 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1199	Đinh Việt Hưng	29/01/2016	Tổ dân phố 1 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1200	Vũ Doãn Đức Minh	30/07/2009	Tổ dân phố 1 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
1201	Đỗ Quỳnh Chi	07/12/2016	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1202	Nguyễn Thị Kim Ngân	01/08/2012	Kiều Thượng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1203	Nguyễn Đức Đô	17/06/2012	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1204	Nguyễn Phúc Lâm	04/04/2019	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1205	Phạm Quỳnh Nga	03/10/2012	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1206	Vũ Bảo Ngọc	03/11/2018	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1207	Trần Phương Nhung	05/08/2011	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1208	Đỗ Văn Tấn	07/09/2011	Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1209	Phạm Văn Điệp	10/01/2018	Tự Lập	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1210	Nguyễn Đình Phú Lộc	15/12/2017	Tự Lập	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	

1211	Nguyễn An Nhiên	15/07/2018	Tự Lập	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1212	Phạm Phúc An	07/04/2015	Tổ dân phố 2 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1213	Bùi Diệu Linh	27/09/2010	Tổ dân phố 2 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1214	Lê Bá Tùng	09/06/2011	Tổ dân phố 2 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1215	Lê Quốc Tùng	25/12/2013	Tổ dân phố 2 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1216	Nguyễn Sinh Quân	17/04/2009	Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
1217	Phạm Vũ Thế Hùng	29/02/2020	Tổ dân phố 3 (Lê Lợi)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1218	Trần Ngọc Thủy Trúc	21/02/2012	Tổ dân phố 3 (Lê Lợi)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1219	Cao Văn Tú	09/06/2009	Nam Sơn	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
1220	Nguyễn Duy Thành	23/02/2010	Văn Xá	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1221	Hoàng Dương Phong	20/12/2010	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1222	Bùi Anh Tú	02/10/2022	Cách Hạ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1223	Nguyễn Thị Trà My	22/09/2009	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
1224	Nguyễn Ngọc Bảo An	15/12/2008	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1225	Trần Bảo An	18/05/2013	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1226	Hoàng Gia Bảo	08/12/2015	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1227	Trần Mạnh Dũng	13/04/2011	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1228	Nguyễn Minh Hoàng	28/08/2017	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1229	Đỗ Huy Khang	25/01/2015	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	

1230	Nguyễn Duy Minh	21/04/2017	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1231	Nguyễn Tuấn Ninh	27/12/2018	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1232	Trần Viết Phát	25/11/2014	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1233	Đỗ Đức Trung	02/06/2009	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
1234	Chu Đức Mạnh	04/11/2013	Tổ dân phố 4 (Lê Lợi)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1235	Bùi Thu Nga	27/10/2010	Tổ dân phố 4 (Lê Lợi)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1236	Chu Văn Quyền	14/02/2010	Tổ dân phố 1 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1237	Lê Văn Minh Khôi	27/12/2018	Tổ dân phố 4 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1238	Trần Thảo Vy	30/08/2019	Tổ dân phố 4 (Nam Sơn)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1239	Trịnh Duy Khánh	12/01/2012	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1240	Bùi Hà Linh	08/10/2012	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1241	Phan Tuấn Tú	24/06/2017	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1242	Phan Nhật Vy	21/04/2013	Cống Mỹ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1243	Phạm Quốc Khánh	02/09/2014	Đoàn Tiến	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1244	Nguyễn Văn Hùng	29/11/2011	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1245	Đỗ Đức Phong	06/02/2011	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1246	Nguyễn Hải Phong	28/06/2011	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1247	Đinh Tuấn Tú	30/09/2013	Kiều Hạ 2	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1248	Trần Minh Dũng	27/10/2014	Tổ dân phố 5 (Lê Lợi)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	

1249	Lê Trác Huy	12/02/2012	Tổ dân phố 5 (Lê Lợi)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1250	Nguyễn Văn Phúc Lâm	23/04/2018	Tổ dân phố 5 (Lê Lợi)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1251	Lê Triệu Vy	15/12/2012	Tổ dân phố 5 (Lê Lợi)	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1252	Nguyễn Trí Dũng	22/09/2014	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1253	Nguyễn Tường Vy	01/01/2011	Đồng Quang	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1254	Hoàng Quang Đức	31/12/2010	Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1255	Lê Vũ Anh Thư	17/07/2018	Tổ dân phố 3 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1256	Trần Thị Khánh Dương	05/09/2009	Tổ dân phố Tây Hà	Người khuyết tật nặng	400.000	
1257	Nguyễn Ngân Hương	02/02/2015	Tổ dân phố Tây Hà	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1258	Nguyễn Quốc Duy	21/05/2019	Thành Công	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1259	Trần Duy Anh	26/10/2018	Tổ dân phố 4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1260	Đặng Quang Long	20/09/2012	Tổ dân phố 4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1261	Phạm Hải Anh	09/05/2010	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1262	Hoàng Huy Hoàng	01/07/2012	Tổ dân phố 8	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1263	Trịnh Tuấn Dũng	25/12/2013	Tổ dân phố 5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1264	Đỗ Nguyễn Hải Quảng	16/08/2014	Tổ dân phố 5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1265	Trần Trọng Tú	17/12/2015	Tổ dân phố 5 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1266	Phạm Vũ Ngọc Dung	19/08/2010	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1267	Phạm Duy Khang	21/09/2008	1 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi	400.000	

1268	Đỗ Việt Tiến	02/03/2009	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
1269	Nguyễn Quỳnh Trang	29/04/2017	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1270	Đỗ Tuấn Vũ	03/10/2013	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1271	Vũ Ngọc Bảo Châu	02/03/2011	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1272	Nguyễn Tiến Minh	01/07/2010	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1273	Nguyễn Thu Trang	08/10/2011	2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1274	Lương Thanh Dung	26/04/2021	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1275	Mai Quang Lâm	09/12/2014	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1276	Nguyễn Minh Quyết	28/08/2018	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1277	Lê Quang Tùng	24/11/2011	6 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1278	Nguyễn Mạnh Hùng	13/12/2014	1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1279	Nguyễn Quỳnh Anh	13/05/2012	2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1280	Phạm Gia Bảo	03/01/2013	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1281	Trần Chí Hiếu	16/10/2010	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1282	Nguyễn Bảo Ngọc	19/11/2015	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1283	Đỗ Tiến Thành	24/10/2012	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
1284	Nguyễn Thị Chi	01/03/1942	Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
1285	Nguyễn Thị Hòa	15/03/1945	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1286	Nguyễn Thị Kiệm	01/01/1932	Tổ dân phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	

1287	Bùi Văn Lịch	01/05/1935	Tổ dân phố 4 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
1288	Đỗ Thị Mật	01/01/1945	Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
1289	Hoàng Thị Ngọt	03/01/1945	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1290	Nguyễn Thị Nhuần	02/02/1943	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1291	Nguyễn Thị Phê	01/01/1935	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1292	Nguyễn Thị Tý	13/02/1935	Ngoài	Hưu trí xã hội	400.000	
1293	Trần Thị Thanh	02/02/1945	2 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
1294	Bùi Văn Thanh	19/05/1945	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1295	Nguyễn Văn Thuấn	02/01/1945	Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
1296	Nguyễn Văn Bản	10/10/1932	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1297	Bùi Thị Các	20/07/1940	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1298	Nguyễn Thị Dung	28/02/1939	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1299	Nguyễn Văn Phệ	10/09/1940	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1300	Nguyễn Thị Tóp	01/01/1942	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1301	Trương Thị Thìn	01/01/1938	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1302	Hoàng Văn Thủy	19/08/1930	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1303	Hoàng Thị Hộp	23/03/1928	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1304	Trần Huy Phú	05/04/1945	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1305	Đỗ Thị Vân	01/02/1940	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	

1306	Nguyễn Thị Bình	12/03/1942	Giữa	Hưu trí xã hội	400.000	
1307	Nguyễn Thị Bồn	15/09/1939	Giữa	Hưu trí xã hội	400.000	
1308	Trần Thị Lan	01/01/1941	Giữa	Hưu trí xã hội	400.000	
1309	Nguyễn Thị Liễu	11/11/1927	Giữa	Hưu trí xã hội	400.000	
1310	Nguyễn Thị Lơ	01/01/1941	Giữa	Hưu trí xã hội	400.000	
1311	Phạm Văn Miền	01/11/1940	Giữa	Hưu trí xã hội	400.000	
1312	Phạm Văn Phú	01/01/1932	Giữa	Hưu trí xã hội	400.000	
1313	Trần Thị Phương	01/10/1940	Giữa	Hưu trí xã hội	400.000	
1314	Đoàn Thị Sang	14/08/1941	Giữa	Hưu trí xã hội	400.000	
1315	Phạm Thị Tách	01/01/1933	Giữa	Hưu trí xã hội	400.000	
1316	Nguyễn Thị Chuyển	01/01/1944	Ngoài	Hưu trí xã hội	400.000	
1317	Bùi Thị Dứa	01/07/1939	Ngoài	Hưu trí xã hội	400.000	
1318	Nguyễn Thị Hoạt	01/01/1929	Ngoài	Hưu trí xã hội	400.000	
1319	Phạm Thị Sánh	01/01/1925	Ngoài	Hưu trí xã hội	400.000	
1320	Nguyễn Thị Thầm	01/01/1931	Ngoài	Hưu trí xã hội	400.000	
1321	Trần Thị Thân	20/10/1944	Ngoài	Hưu trí xã hội	400.000	
1322	Bùi Thị Bé	04/02/1943	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1323	Nguyễn Thị Lý	13/05/1939	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1324	Trần Thị Nhuận	16/10/1942	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	

1325	Đào Thị Hạ	01/03/1933	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1326	Trần Đình Chì	04/05/1937	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1327	Trần Huy Dật	20/08/1940	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1328	Trần Thị Diệu	01/10/1943	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1329	Trần Thị Hãm	01/01/1940	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1330	Mai Thị Nhinh	01/01/1937	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1331	Đỗ Thị Tín	01/01/1929	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1332	Lê Thị Thành	01/02/1942	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1333	Hoàng Thị Thắng	01/03/1941	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1334	Mai Thị Úc	01/01/1932	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1335	Phạm Thị Lơ	01/12/1938	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1336	Trần Thị Luân	01/02/1939	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1337	Nguyễn Thị Chích	02/02/1940	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1338	Trần Thị Hóa	28/02/1930	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1339	Trần Quang Huỳnh	22/02/1941	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1340	Nguyễn Thị Nhiệm	10/02/1940	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1341	Đỗ Thị Nhuôm	02/10/1943	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1342	Đặng Hữu Tấng	08/08/1928	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1343	Trần Thị Tính	02/06/1931	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	

1344	Nguyễn Thị Tuyển	18/02/1933	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1345	Nguyễn Thị Thơ	02/02/1940	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1346	Trần Quang Trọng	21/08/1938	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1347	Phạm Huy Hóa	01/02/1935	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1348	Nguyễn Thị Huệ	20/08/1938	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1349	Trần Thị Lúa	07/08/1932	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1350	Trịnh Thị Mai	02/01/1934	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1351	Nguyễn Thị Ngát	01/08/1943	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1352	Vũ Văn Sơn	01/02/1938	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1353	Trần Thị Tẹo	01/05/1936	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1354	Phạm Thị Vấn	01/02/1935	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1355	Nguyễn Thị Ánh	20/05/1941	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1356	Mai Ngọc Áp	02/02/1930	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1357	Nguyễn Thị Chẩy	02/02/1942	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1358	Hoàng Thị Hòa	20/10/1932	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1359	Đồng Thị Liễn	02/02/1940	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1360	Mai Thị Mỵ	02/02/1936	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1361	Trần Thị Ngải	02/02/1942	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1362	Trần Quang Ngọc	06/06/1937	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	

1363	Nguyễn Thị Nhác	02/02/1935	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1364	Mai Thị Phương	02/02/1938	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1365	Nguyễn Thị Sâm	19/05/1941	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1366	Bùi Thị Tèo	01/01/1933	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1367	Bùi Thị Tỉnh	01/01/1932	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1368	Hoàng Trịnh	20/02/1938	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1369	Nguyễn Thị Am	15/12/1942	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1370	Đinh Văn Bẩy	01/01/1927	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1371	Nguyễn Văn Bẩy	01/03/1931	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1372	Nguyễn Thị Cần	02/05/1943	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1373	Phạm Thị Dụng	10/05/1941	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1374	Phạm Thị Đang	01/08/1928	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1375	Phạm Thị Giang	01/03/1940	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1376	Nguyễn Thị Hải	01/01/1944	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1377	Nguyễn Văn Lăng	12/12/1934	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1378	Phạm Thị Lừ	01/03/1935	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1379	Bùi Thị Nguyên	20/02/1933	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1380	Nguyễn Thị Tâm	01/03/1936	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1381	Đỗ Thị Tuyên	19/10/1942	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	

1382	Nguyễn Văn Thanh	01/01/1933	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1383	Nguyễn Thị Thổn	20/01/1941	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1384	Phạm Thị Trãi	20/08/1942	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1385	Nguyễn Thị Vy	01/03/1940	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1386	Nguyễn Thị Xứ	01/03/1930	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
1387	Phạm Thị Bảo	27/07/1944	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1388	Trần Thị Chạm	24/10/1932	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1389	Nguyễn Thị Hiến	02/02/1933	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1390	Nguyễn Thị Kết	01/01/1935	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1391	Bùi Văn Khuyến	01/01/1934	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1392	Đồng Văn Nghĩ	27/10/1942	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1393	Trần Thị Nhung	02/02/1944	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1394	Mai Ngọc Soái	23/06/1940	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1395	Nguyễn Thị Tẹo	01/01/1938	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1396	Phạm Thị Bé	02/01/1945	Tổ Dân Phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
1397	Phạm Thị Hiền	20/06/1942	Tổ Dân Phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
1398	Vũ Thị Mễ	01/03/1937	Tổ Dân Phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
1399	Đỗ Văn Miết	01/03/1941	Tổ Dân Phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
1400	Trương Văn Phu	07/04/1930	Tổ Dân Phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	

1401	Nguyễn Thị Quất	08/10/1935	Tổ Dân Phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
1402	Cao Văn Tiền	02/03/1941	Tổ Dân Phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
1403	Nguyễn Sinh Thảo	01/03/1942	Tổ Dân Phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
1404	Nguyễn Văn Thăng	07/09/1933	Tổ Dân Phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
1405	Trần Thị Then	10/03/1933	Tổ Dân Phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
1406	Nguyễn Văn Thể	01/03/1934	Tổ Dân Phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
1407	Vũ Thị Vi	04/01/1936	Tổ Dân Phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
1408	Hoàng Thị Mến	01/01/1940	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1409	Lê Thị Nụ	10/03/1943	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1410	Hoàng Thị Quang	01/02/1932	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1411	Trần Thị Sàng	10/09/1943	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1412	Tô Thị Vĩnh	02/02/1933	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1413	Đào Thị Xuân	02/02/1940	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1414	Nguyễn Thị Cụng	01/05/1937	Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
1415	Nguyễn Thị Đào	01/05/1942	Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
1416	Đồng Thị Mai	01/03/1939	Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
1417	Lê Thị Mùi	01/04/1942	Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
1418	Ngô Thị Quyền	01/01/1930	Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
1419	Lương Văn Tiến	16/05/1939	Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	

1420	Lê Văn Tư	10/01/1940	Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
1421	Nguyễn Thị Thúy	14/04/1930	Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
1422	Mai Trung Bưởi	08/04/1926	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1423	Phạm Thị Cà	01/01/1932	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1424	Phạm Thị Côi	01/01/1945	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1425	Lê Công Đước	10/10/1930	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1426	Lê Thị Hậu	10/1/1943	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1427	Vũ Thị Lố	01/03/1933	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1428	Lê Thị Nền	06/07/1930	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1429	Vũ Thị Phiên	01/01/1935	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1430	Vũ Thị Phỏng	07/9/1930	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1431	Trần Thị Thới	13/01/1934	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1432	Phạm Thị Chữ	01/01/1940	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
1433	Nguyễn Văn Dán	28/04/1943	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
1434	Nguyễn Thị Mão	01/01/1944	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
1435	Trần Thị Nhật	01/01/1938	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
1436	Nguyễn Đình Sương	25/10/1943	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
1437	Ngô Thị Tẹo	01/01/1933	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
1438	Mai Thị Chuốc (Thị)	07/02/1938	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	

1439	Lê Thị Bé	10/03/1931	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1440	Phạm Xuân Cường	11/08/1936	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1441	Nguyễn Thị Đông	20/01/1942	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1442	Nguyễn Ngọc Đồng	01/01/1942	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1443	Nguyễn Hữu Hoan	01/01/1936	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1444	Nguyễn Thị Kiến	01/12/1927	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1445	Nguyễn Văn Kính	01/01/1944	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1446	Đỗ Thị Na	01/01/1936	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1447	Phạm Thị Nụ	20/10/1939	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1448	Mai Thị Ngào	01/01/1943	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1449	Đỗ Thị Ngân	05/02/1940	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1450	Hồ Văn Ri	20/01/1937	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1451	Mai Thị Thắm	01/01/1938	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1452	Lưu Thị Xinh	01/11/1942	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1453	Trần Văn Hợi	01/01/1945	2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1454	Mai Ích Khiểm	20/10/1943	2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1455	Phạm Thị Ninh	01/01/1924	2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1456	Bùi Thị Nuôi	01/01/1934	2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1457	Nguyễn Ban Tích	12/02/1941	2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	

1458	Phạm Thị Vì	02/12/1930	2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1459	Nguyễn Thị Cành	05/02/1937	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1460	Phạm Thị Châm	05/07/1940	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1461	Nguyễn Văn Chiều	07/12/1937	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1462	Nguyễn Thị Nghiêm	25/08/1939	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1463	Nguyễn Thị Rõ	01/01/1940	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1464	Nguyễn Thị Thầm	12/05/1942	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1465	Nguyễn Thị Thế	01/01/1933	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1466	Nguyễn Thị Cấn	03/11/1932	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1467	Nguyễn Thị Đàm	18/09/1941	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1468	Nguyễn Thị Mỳ	06/10/1938	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1469	Lê Thị Ngao	01/01/1938	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1470	Ngô Văn Thép	16/10/1938	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1471	Nguyễn Thị Vang	02/11/1940	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1472	Vũ Thị Văng	30/03/1941	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1473	Đinh Thị Ngà	10/10/1938	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1474	Nguyễn Thị Bon	20/08/1934	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1475	Lê Thị Cảo	01/01/1935	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1476	Trịnh Thị Cần	01/01/1919	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	

1477	Đinh Thị Dẻo	01/01/1935	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1478	Lê Thị Lộc	01/01/1927	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1479	Chu Thị Miến	02/09/1930	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1480	Nguyễn Thị Mơ	12/06/1938	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1481	Phạm Thị Mơ	26/08/1935	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1482	Ngô Thị Nhớn	05/10/1933	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1483	Nguyễn Thị Phương	07/09/1938	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1484	Nguyễn Thị Vít	01/01/1925	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1485	Lê Thị Chinh	10/05/1935	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1486	Nguyễn Thị Dân	19/08/1933	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1487	Phạm Thị Nhỡ	01/01/1942	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1488	Trần Thị Oanh	07/06/1934	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1489	Nguyễn Ngọc Thủy	11/03/1933	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1490	Lê Thị Vân	01/01/1936	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
1491	Bùi Thị Hớn	01/01/1930	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1492	Nguyễn Thị Lan	01/01/1938	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1493	Nguyễn Thị Liêm	01/05/1934	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1494	Tạ Thị Ngọt	10/10/1932	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1495	Đỗ Thị Si	15/05/1945	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	

1496	Đàm Thị Vẽ	01/01/1936	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1497	Bùi Thị Xía	01/01/1941	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
1498	Trần Thị Bé	08/04/1934	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1499	Đoàn Thị Bê	17/09/1933	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1500	Lưu Văn Cơ	15/07/1939	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1501	Lưu Văn Đại	28/03/1942	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1502	Phạm Thị Giới	16/02/1940	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1503	Lê Thị Hay	22/07/1941	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1504	Nguyễn Thị Hồng	16/10/1944	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1505	Nguyễn Thị Khả	20/03/1943	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1506	Vũ Thị Nuôi	26/09/1930	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1507	Nguyễn Thị Nhiên	17/02/1942	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1508	Nguyễn Văn Phú	02/02/1935	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1509	Nguyễn Thị Quý	25/04/1935	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1510	Vũ Văn Tào	14/03/1939	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1511	Phạm Thị Tý	07/03/1936	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1512	Nguyễn Thị Thảo	19/05/1937	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1513	Vũ Thị Thảo	19/08/1939	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1514	Nguyễn Thị Dậu	01/01/1942	2 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	

1515	Lê Văn Nuôi	11/09/1940	2 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1516	Nguyễn Thị Tý	01/01/1932	2 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1517	Cao Viết Vỹ	01/01/1934	2 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
1518	Nguyễn Hữu Chiến	06/03/1945	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1519	Đỗ Thị Đàm	05/01/1940	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1520	Ngô Thị Hậu	01/01/1939	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1521	Nguyễn Thị Hiến	01/01/1928	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1522	Tạ Thị Hòa	20/10/1942	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1523	Lưu Tuấn Hợp	25/10/1940	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1524	Đặng Thị Kim	03/04/1931	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1525	Nguyễn Thị Lan	01/01/1936	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1526	Phạm Văn Lưu	10/10/1932	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1527	Đào Thị Lựu	01/01/1936	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1528	Nguyễn Thị Mở	10/12/1935	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1529	Lâm Thị Mý	01/02/1936	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1530	Lê Thị Nghĩa	06/06/1935	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1531	Nguyễn Thị Ngợi	02/01/1940	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1532	Lê Thị Quý	01/01/1945	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1533	Bùi Thị Quỳnh	01/01/1925	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	

1534	Nguyễn Như Sơn	08/09/1942	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1535	Nguyễn Thị Thi	20/10/1939	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1536	Nguyễn Thị Thuyết	02/02/1933	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
1537	Lê Thị Bịch	12/7/1936	Tây Hà	Hưu trí xã hội	400.000	
1538	Nguyễn Thị Châm	02/03/1935	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1539	Hoàng Thị Dâng	01/01/1945	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1540	Vũ Thị Dum	08/03/1923	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1541	Nguyễn Thị Gái	01/01/1945	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1542	Vũ Doãn Khê	01/03/1937	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1543	Nguyễn Thị Mạn	01/01/1900	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1544	Đào Thị Miêng	01/01/1945	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1545	Nguyễn Thị Mỵ	01/05/1944	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1546	Lê Thị Ngánh	01/01/1941	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1547	Phạm Thị Nguyên	01/01/1927	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1548	Vũ Thị Nhàn	02/03/1936	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1549	Vũ Thị Nhỡ	05/10/1928	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1550	Trịnh Thị Phượng	13/04/1940	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1551	Lê Thị Tệu	10/02/1934	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1552	Lê Thị Thục	08/03/1936	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	

1553	Nguyễn Thị Thường	01/01/1930	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1554	Nguyễn Thị Xuyến	21/10/1931	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1555	Trần Thị Bảng	01/01/1928	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1556	Trần Thị Chắt	02/03/1933	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1557	Tạ Thị Chuyên	01/01/1935	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1558	Giang Thế Lịch	01/02/1943	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1559	Phạm Thị Mầu	01/01/1917	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1560	Tạ Thị Minh	10/05/1940	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1561	Đặng Thị Muộn	20/06/1940	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1562	Trần Thị Nghiêm	05/01/1936	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1563	Trần Thị Nhũ	06/01/1935	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1564	Phạm Thị Tảnh	12/02/1940	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1565	Lê Thị Tiễm	10/01/1931	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1566	Lương Thị Tuệ	30/01/1936	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1567	Đỗ Thị Tuyết	04/01/1943	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1568	Phạm Thị Thơm	02/02/1932	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1569	Vũ Thị Trác	05/03/1944	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1570	Đinh Thị Bẳng	06/06/1943	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1571	Lê Thị Bé	01/01/1935	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	

1572	Vũ Thị Bẹng	01/01/1932	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1573	Nguyễn Thị Hiển	09/09/1936	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1574	Đinh Thị Làn	06/07/1939	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1575	Đoàn Thị Lía	03/08/1944	Xã Bắc Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
1576	Lê Thị Loan	20/02/1931	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1577	Lê Thị Mãi	10/02/1924	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1578	Lê Văn Nam	06/06/1937	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1579	Nguyễn Thị Phú	01/01/1926	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1580	Nguyễn Thị Sang	01/10/1930	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1581	Vũ Doãn Sớ	15/04/1937	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1582	Vũ Thị Sơn	15/03/1944	Xã Bắc Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
1583	Phạm Thị Tân	01/01/1942	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1584	Vũ Thị Tầng	01/01/1942	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1585	Lê Thị Thời	01/01/1942	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1586	Hoàng Văn Đồn	08/12/1935	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1587	Nguyễn Thị Hệ	01/03/1941	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1588	Bùi Thị Hoa	01/01/1936	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1589	Lê Thị Huề	02/03/1940	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1590	Nguyễn Thị Len	01/01/1932	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	

1591	Nguyễn Thị Lơ	01/01/1933	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1592	Nguyễn Thị Nhứng	01/01/1942	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1593	Nguyễn Thị Ổn	01/03/1931	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1594	Trần Thị Sào	01/01/1942	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1595	Đồng Thị Tuyết	02/04/1944	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1596	Lê Thị Trì	01/01/1945	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1597	Đồng Xuân Trường	01/03/1936	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1598	Lưu Thị Vẻ	17/04/1938	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1599	Trần Thị Xuyến	01/01/1941	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1600	Nguyễn Thị Xước	01/01/1938	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
1601	Đinh Văn Bằng	15/02/1941	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1602	Lê Thị Cấn	01/01/1933	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1603	Lê Thị Còi	10/01/1944	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1604	Nguyễn Thị Chiện	03/08/1943	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1605	Phạm Văn Chinh	09/05/1930	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1606	Lê Thị Chuyên	01/03/1941	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1607	Vũ Thị Chứ	01/04/1937	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1608	Phạm Thị Giòn	08/03/1937	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1609	Phạm Thị Kịm	09/10/1934	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	

1610	Vũ Thị Luân	07/03/1932	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1611	Vũ Văn Mười	09/03/1945	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1612	Vũ Ngãi	15/04/1939	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1613	Lê Văn Phở	02/01/1940	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1614	Lê Thị Quéo	06/07/1932	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1615	Lê Thị Rườm	21/05/1944	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1616	Lê Thị Sợi	05/08/1941	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1617	Đinh Thị Thăng	03/05/1925	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1618	Nguyễn Thị Thịch	04/05/1941	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1619	Mai Thị Có	01/01/1935	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1620	Nguyễn Thị Chúc	10/11/1940	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1621	Nguyễn Thị Diệp	08/03/1935	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1622	Phạm Thị Đào	01/01/1930	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1623	Nguyễn Thị Đát	20/10/1936	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1624	Hoa Thị Hoan	01/01/1934	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1625	Trần Thị Khuyên	09/08/1940	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1626	Mai Văn Nam	16/03/1930	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1627	Nguyễn Thị Ngân	01/01/1942	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1628	Định Thị Ngận	01/02/1933	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	

1629	Trần Thị Nghì	01/01/1937	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1630	Hoa Thị Nhuận	20/10/1938	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1631	Nguyễn Thị Phiếm	01/01/1934	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1632	Nguyễn Thị Phương	10/05/1933	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1633	Lê Thị Sảng	03/04/1937	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1634	Hoàng Thị Toán	01/01/1944	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1635	Đào Văn Thăng	01/01/1940	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1636	Hoàng Thị Thủy	01/02/1940	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1637	Phạm Thị Xoay	10/10/1932	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
1638	Đỗ Văn Cầm	02/12/1943	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1639	Nguyễn Thị Gái	03/08/1939	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1640	Nguyễn Thị Hoàn	08/03/1940	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1641	Lê Thị Hợt	01/01/1935	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1642	Phạm Văn Lãng	01/01/1932	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1643	Mai Thị Loan	01/06/1938	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1644	Lê Thị Nương	08/03/1940	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1645	Vũ Văn Nhì	03/02/1932	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1646	Phạm Thị Phin	02/04/1924	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1647	Bùi Thị Phong	01/01/1936	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	

1648	Lê Thị Ruân	01/01/1935	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1649	Đào Văn Sắc	01/01/1940	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1650	Đinh Thị Tựa	01/01/1939	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
1651	Vũ Thị Báu	01/02/1926	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1652	Phạm Thị Bé	10/02/1930	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1653	Vũ Văn Bứa	01/02/1936	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1654	Nguyễn Thị Gái	01/03/1933	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1655	Đinh Thị Hoán	02/12/1940	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1656	Nguyễn Thị Kim	01/02/1934	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1657	Phạm Thị Ngận	01/01/1938	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1658	Lưu Trung Việt	12/12/1940	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1659	Trần Hữu Bin	01/01/1937	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1660	Lê Văn Len	12/09/1934	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1661	Lê Quang Lô	15/07/1941	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1662	Lê Thị Nói	08/03/1940	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1663	Lê Thị Nhổ	01/01/1938	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1664	Ngô Thị Nhớn	01/01/1944	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1665	Trần Thị Phược	01/10/1939	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1666	Nguyễn Thị Tem	01/01/1936	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	

1667	Lê Thị Tựa	08/03/1943	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1668	Lê Thị Thắng	07/08/1938	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1669	Vũ Thượng Thẩm	14/08/1942	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1670	Đỗ Thị Thìn	01/01/1944	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1671	Bùi Thị Thơ	01/10/1937	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1672	Lê Thị Vấy	15/06/1941	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1673	Lê Thị Vấy	01/01/1941	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
1674	Nguyễn Thị Búp	01/01/1929	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
1675	Nguyễn Thị Khuôn	28/10/1944	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
1676	Phạm Thị Phái	05/06/1931	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
1677	Mai Thị Rằng	01/01/1931	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
1678	Nguyễn Thị Ty	15/09/1941	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
1679	Nguyễn Văn Vẳn	27/03/1941	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
1680	Trần Thị Be	06/12/1934	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1681	Lê Thị Độ	03/07/1941	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1682	Đào Thị Giang	25/05/1941	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1683	Lê Thị Hâng	01/05/1934	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1684	Đinh Thị Hởi	01/01/1931	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1685	Phạm Thị Huân	10/06/1940	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	

1686	Lê Công Kiều	01/01/1933	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1687	Đào Thị Ngũ	01/01/1932	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1688	Vũ Thị Nhật	08/02/1934	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1689	Vũ Thị Ơm	01/01/1936	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1690	Phạm Thị Phóng	20/03/1938	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1691	Lê Thị Ruấn	19/02/1940	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1692	Lê Thị Tựa	14/04/1940	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1693	Trần Thị Thẩm	01/01/1938	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1694	Đặng Thị Thoắn	07/08/1932	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1695	Phạm Thị Bản	20/02/1936	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1696	Phạm Thị Bé	15/12/1934	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1697	Phạm Thị Buông	01/01/1931	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1698	Phạm Thị Dần	01/01/1924	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1699	Phạm Thị Gòong	08/03/1939	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1700	Nguyễn Thị Hận	17/02/1942	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1701	Nguyễn Thị Họa	01/01/1927	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1702	Nguyễn Văn Mão	02/01/1925	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1703	Lương Thị Miếm	02/03/1931	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1704	Phạm Thị Muộn	08/01/1943	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	

1705	Nguyễn Văn Năng	02/03/1934	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1706	Phạm Thị Nguyệt	15/03/1943	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1707	Vũ Thị Nhâm	05/11/1943	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1708	Nguyễn Thị Nhỡ	02/03/1928	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1709	Mai Thị Phao	01/01/1926	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1710	Vũ Thị Tảo	01/01/1941	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1711	Hoàng Thị Tùng	01/01/1942	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1712	Hoàng Thị Tháp	08/02/1938	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
1713	Phạm Thị Ấn	03/08/1941	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1714	Đào Thị Băng	08/03/1933	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1715	Đào Thị Đơi	06/08/1944	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1716	Lê Trác Giằng	03/05/1938	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1717	Lê Quốc Hạnh	02/06/1935	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1718	Lê Quốc Hoanh	12/05/1933	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1719	Nguyễn Thị Khuầy	15/06/1943	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1720	Lê Thị Lan	10/10/1940	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1721	Vũ Thị Nệt	11/05/1934	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1722	Đào Thị Nha	08/02/1939	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1723	Lê Thị Nhắn	20/07/1934	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	

1724	Vũ Văn Phảng	03/10/1940	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1725	Đào Văn Phính	01/01/1932	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1726	Vũ Thị Thẹn	01/01/1937	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1727	Lê Thị Thỉ	04/10/1924	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1728	Lê Thị Thoòng	07/08/1944	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1729	Lê Thị Thư	12/05/1936	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1730	Trần Thị Xa	15/08/1928	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1731	Lê Thị Bạn	01/03/1945	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1732	Nguyễn Thị Bé	01/01/1932	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
1733	Trần Thị Bé	01/01/1933	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1734	Nguyễn Thị Bé	03/07/1938	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1735	Chu Thị Chanh	01/01/1900	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1736	Nguyễn Văn Điệu	01/01/1931	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1737	Phạm Thị Gái	01/01/1945	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1738	Nguyễn Thị Gái	01/02/1942	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1739	Nguyễn Thị Hợp	08/01/1939	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
1740	Nguyễn Thị Mái	10/02/1945	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
1741	Nguyễn Thị Mão	21/08/1939	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1742	Nguyễn Thị Mão	05/05/1938	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	

1743	Nguyễn Thị Mùi	1938	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
1744	Nguyễn Thị Mùi	03/08/1940	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1745	Nguyễn Thị Ngọ	20/11/1941	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
1746	Nguyễn Thị Ngọ	11324	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1747	Nguyễn Thị Tứ	01/01/1945	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1748	Nguyễn Thị Tý	01/01/1939	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1749	Nguyễn Thị Tý	01/01/1933	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1750	Nguyễn Thị Tý	01/02/1934	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1751	Phạm Thị Thắm	01/01/1936	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1752	Nguyễn Thị The	02/08/1935	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
1753	Nguyễn Thị Thoa	02/01/1940	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1754	Trần Thị Thủy	06/07/1934	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1755	Lê Thị Lương (Sn 1936)	22/04/1936	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1756	Nguyễn Thị Cấn	01/01/1931	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1757	Nguyễn Đình Chinh	01/01/1929	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1758	Đặng Thị Chính	04/06/1945	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1759	Đỗ Thị Đan	08/03/1943	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1760	Nguyễn Xuân Đón	15/08/1936	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1761	Nguyễn Thị Hiếu	10/03/1938	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	

1762	Nguyễn Thị Hồng	02/02/1942	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1763	Trần Thị Lâm	20/06/1938	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1764	Nguyễn Đình Lược	01/01/1931	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1765	Phạm Năng Quỳnh	02/02/1940	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1766	Đỗ Thị Sinh	20/09/1940	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1767	Lương Thị Tính	01/01/1930	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1768	Đỗ Thị Tỵ	03/08/1940	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1769	Lê Thị Thảo	03/02/1937	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1770	Nguyễn Văn Cao	01/01/1926	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1771	Vũ Thị Cặp	12/04/1940	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1772	Đỗ Thị Chuốc	25/05/1938	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1773	Nguyễn Văn Dự	01/01/1934	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1774	Vũ Thị Hiền	10/02/1941	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1775	Nguyễn Hồng Hiến	23/09/1940	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1776	Cao Khắc Khái	01/01/1944	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1777	Phạm Thị Khoa	01/01/1938	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1778	Quản Gia Liêm	04/05/1944	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1779	Nguyễn Thị Lựu	01/01/1943	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1780	Bùi Văn Mang	02/02/1931	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	

1781	Phạm Thị Mý	01/01/1938	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1782	Nguyễn Thị Nõn	01/01/1924	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1783	Phạm Hữu Nguyên	01/01/1937	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1784	Phạm Thị Nhau	01/01/1930	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1785	Nguyễn Thị Nhật	02/02/1938	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1786	Phạm Thị Oanh	01/01/1940	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1787	Vũ Thị Phen	01/01/1938	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1788	Vũ Văn Quắc	26/08/1943	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1789	Trần Văn Quý	08/12/1940	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1790	Lê Thị Sản	01/01/1942	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1791	Chu Văn Sưu	01/01/1941	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1792	Trần Thị Tuyết	25/06/1945	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1793	Bùi Thị Thành	10/10/1943	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1794	Nguyễn Thị Thảo	01/01/1944	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1795	Nguyễn Văn Thân	02/01/1931	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1796	Nguyễn Thị Thế	01/01/1938	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1797	Vũ Thị Thịnh	18/06/1943	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1798	Nguyễn Thị Thơi	01/03/1936	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1799	Chu Thị Thơm	20/05/1940	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	

1800	Nguyễn Thị Trai	19/02/1944	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1801	Phạm Thị Xuân	02/01/1942	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1802	Nguyễn Văn Am	01/01/1944	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1803	Nguyễn Văn Bích	01/01/1944	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1804	Nguyễn Thị Bột	01/01/1933	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1805	Nguyễn Văn Hào	02/03/1923	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1806	Bùi Thị Khang	01/01/1928	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1807	Nguyễn Tiến Lợi	20/11/1940	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1808	Nguyễn Thị Mát	09/02/1942	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1809	Nguyễn Thị Miền	01/03/1933	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1810	Nguyễn Thị My	02/07/1943	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1811	Nguyễn Văn Nghiễm	24/08/1940	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1812	Trần Thị Nhưng	08/12/1941	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1813	Hoàng Thị Sưu	28/08/1942	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1814	Nguyễn Thị Tờ	22/02/1941	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1815	Nguyễn Thị The	09/09/1931	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1816	Nguyễn Văn Thuyết	01/02/1941	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1817	Phạm Thị Thư	01/01/1933	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1818	Vũ Thị Cúc	20/01/1940	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	

1819	Đỗ Thị Duệ	14/04/1945	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
1820	Phạm Thị Hân	01/01/1936	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
1821	Đỗ Văn Nhĩ	01/01/1934	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
1822	Bùi Văn Nhĩ	01/01/1936	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
1823	Nguyễn Xuân Quý	18/12/1944	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
1824	Phạm Thị Tâm	02/08/1940	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
1825	Mạc Thị Xuyên	01/01/1931	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
1826	Bùi Thị Còi	02/04/1944	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1827	Nguyễn Thị Chính	04/04/1942	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1828	Chu Gia Chung	10/05/1943	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1829	Đỗ Thị Đào	02/02/1942	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1830	Nguyễn Thị Én	01/01/1930	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1831	Bùi Thị Gái	01/01/1934	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1832	Trần Thị Hợp	08/03/1944	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1833	Nguyễn Xuân Lực	03/03/1936	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1834	Nguyễn Thị Lý	01/01/1933	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1835	Nguyễn Văn Mậu	10/10/1937	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1836	Vũ Thị Năm	01/10/1944	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1837	Vũ Thị Ngọ	10/10/1930	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	

1838	Vũ Thị Nguyệt	01/01/1934	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1839	Đỗ Thị Nhinh	01/01/1930	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1840	Nguyễn Thị Nhinh	01/01/1931	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1841	Nguyễn Sinh Quanh	02/03/1939	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1842	Phạm Thị Sánh	01/01/1931	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1843	Nguyễn Thị Tấn	01/01/1927	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1844	Đỗ Văn Tập	01/01/1934	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1845	Trần Duy Thanh	01/01/1942	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1846	Nguyễn Khắc Trước	05/05/1945	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1847	Phạm Thị Vân	03/08/1936	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
1848	Nguyễn Thị Choỏng	01/01/1936	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1849	Trần Thị Kịt	01/01/1941	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1850	Hoàng Thị Mùi	30/04/1943	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1851	Nguyễn Văn Quang	01/02/1943	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1852	Nguyễn Văn Sùng	01/01/1939	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1853	Nguyễn Văn Tần	10/02/1930	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1854	Trần Thị Tẻo	19/10/1937	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1855	Đinh Thị Thìn	01/01/1940	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1856	Trần Thị Thu	01/02/1942	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	

1857	Phạm Văn Bộ	03/01/1939	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1858	Phạm Văn Cán	02/10/1942	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1859	Nguyễn Đình Chí	10/01/1939	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1860	Phạm Văn Chở	01/01/1943	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1861	Nguyễn Thị Mến	01/01/1938	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1862	Phạm Thị Mòi	29/09/1937	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1863	Nguyễn Thị Na	01/05/1940	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1864	Đỗ Thị Nhung	01/01/1935	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1865	Trần Thị Soắn	03/01/1940	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1866	Nguyễn Thị Thiết	03/01/1941	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1867	Vũ Văn Thiều	05/01/1940	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1868	Vũ Thị Uyên	02/02/1937	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1869	Trần Văn Ái	01/10/1933	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1870	Nguyễn Thị Bé	01/05/1928	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1871	Đinh Thị Ngọc	09/09/1940	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1872	Nguyễn Thị Biết	05/04/1939	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1873	Nguyễn Thị Bông	07/05/1942	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1874	Trần Thị Chả	08/02/1930	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1875	Phạm Thị Diệp	12/01/1938	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	

1876	Đinh Thị Dủng	14/05/1940	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1877	Lê Thị Gái	01/02/1935	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1878	Trần Thị Gửi	07/11/1934	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1879	Trần Thị Hoàn	01/01/1934	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1880	Trần Thị Hón	01/05/1937	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1881	Lương Văn Hồng	07/06/1940	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1882	Trần Thị Khuy	05/01/1941	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1883	Đinh Thị Mão	01/01/1932	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1884	Nguyễn Thị Mỳ	07/03/1932	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1885	Ngô Thị Nghê	04/07/1932	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1886	Hoàng Thị Nghìn	01/01/1934	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1887	Đinh Thị Ngọc	07/07/1934	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1888	Nguyễn Ngọc Nhật	10/05/1940	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1889	Nguyễn Văn Nhuần	10/04/1930	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1890	Ngô Thị Nhung	14/07/1940	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1891	Vũ Thị Phiến	10/05/1944	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1892	Nguyễn Văn Phung	02/03/1931	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1893	Nguyễn Thị Rặm	01/02/1935	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1894	Nguyễn Thị Sáo	01/04/1933	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	

1895	Nguyễn Ngọc Sinh	05/10/1942	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1896	Nguyễn Thị Tẹo	02/12/1936	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1897	Nguyễn Thị Tiến	01/01/1941	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1898	Phạm Thị Tốn	10/10/1937	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1899	Nguyễn Thị Thẹn	20/05/1943	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1900	Nguyễn Văn Thê	18/10/1944	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1901	Trần Thị Thú	03/10/1937	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1902	Hoàng Thị Thụ	20/05/1939	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1903	Trần Thị Uyển	01/09/1934	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1904	Đỗ Thị Vi	01/01/1931	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1905	Đinh Văn Viện	10/02/1940	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1906	Nguyễn Thị Vượng	30/03/1939	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1907	Trần Thị Yến	02/07/1937	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1908	Nguyễn Thị Lan	16/07/1924	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
1909	Phạm Thị Bé	16/10/1938	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
1910	Nguyễn Văn Chiều	01/01/1920	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
1911	Phạm Văn Hải	20/04/1945	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
1912	Đỗ Thị Hiển	03/02/1942	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
1913	Đỗ Thị Khuyến	29/10/1940	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	

1914	Nguyễn Thị Lạng	20/07/1936	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
1915	Nguyễn Thị Phải	17/05/1932	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
1916	Nguyễn Thị Thoa	01/01/1935	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
1917	Phạm Văn Trọng	26/10/1939	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
1918	Đặng Văn Cầu	15/02/1943	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1919	Đặng Thị Chiêm	01/01/1937	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1920	Vũ Ngọc Dương	06/08/1942	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1921	Chu Thị Đan	29/10/1941	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1922	Nguyễn Thị Hàn	18/10/1935	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1923	Đặng Quang Hân	01/03/1938	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1924	Trần Thị Liễn	01/01/1934	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1925	Phạm Thị Mùng	10/02/1938	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1926	Phạm Thị Ninh	01/01/1932	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1927	Nguyễn Thị Nóng	05/10/1940	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1928	Phạm Thị Ngoan	01/03/1938	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1929	Phạm Thị Ngọt	12/06/1934	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1930	Nguyễn Thị Nhung	01/03/1932	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1931	Đặng Thị Siêu	01/01/1936	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1932	Đinh Văn Thân	01/01/1942	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	

1933	Trần Thị Xe	08/03/1935	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
1934	Nguyễn Thị Bé (1940)	03/11/1940	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
1935	Phạm Văn Khải	12/04/1944	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
1936	Nguyễn Thị Lan	17/10/1933	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
1937	Lê Thị Nống	01/01/1922	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
1938	Nguyễn Thị Nhuận	20/10/1941	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
1939	Nguyễn Văn Thịnh	13/07/1944	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
1940	Đỗ Thị Út	27/08/1936	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
1941	Trương Văn Dỡ	15/10/1940	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
1942	Đỗ Thị Gái	08/03/1941	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
1943	Nguyễn Thế Hiệu	01/01/1939	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
1944	Đỗ Thị Khoai	01/01/1930	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
1945	Lê Thế Lai	15/08/1943	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
1946	Nguyễn Thị Mén	20/07/1942	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
1947	Đỗ Đình Mý	01/01/1933	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
1948	Lê Thị Mý	05/01/1936	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
1949	Phạm Thị Nhưng	01/01/1942	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
1950	Phạm Thị Toan	10/05/1945	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
1951	Nguyễn Quốc Công	19/02/1944	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	

1952	Nguyễn Thị Dần	01/01/1933	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
1953	Trương Thị Mạy	01/01/1933	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
1954	Đỗ Thị Nủi	01/01/1934	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
1955	Nguyễn Xuân Sủng	01/01/1932	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
1956	Trần Hữu Tám	01/01/1932	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
1957	Mai Thị Tiệp	09/07/1940	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
1958	Phạm Thị Thảo	19/05/1940	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
1959	Trần Xuân Tỳ	14/01/1950	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1960	Nguyễn Thị Lan	02/07/1950	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1961	Trần Thị Sợi	01/02/1949	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1962	Đặng Thị Hảo	01/01/1950	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1963	Nguyễn Thị Yên	03/02/1949	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1964	Nguyễn Thị Loan	20/02/1948	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1965	Đinh Thị Xây	19/11/1947	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1966	Nguyễn Văn Chuyện	28/10/1948	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1967	Nguyễn Thị Thoa	01/10/1949	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1968	Mạc Thị Đây	13/06/1948	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1969	Trương Thị Tơ	01/01/1950	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1970	Phạm Thị Thẩm	03/05/1950	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	

1971	Nguyễn Thị Nấm	10/08/1945	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1972	Phạm Thị Mật	01/01/1949	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
1973	Vũ Thị Thiềm	10/10/1949	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
1974	Nguyễn Thị Tâm	02/05/1946	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
1975	Phùng Thụy Thành	25/01/1950	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
1976	Trần Văn Đường	15/05/1947	TDP Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1977	Đào Văn Phúc	10/10/1948	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
1978	Nguyễn Thị Ánh	05/05/1946	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
1979	Nguyễn Văn Ngưu	09/08/1945	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
1980	Lê Thị Biềng	10/10/1948	5 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
1981	Phạm Thị Tè	01/03/1948	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1982	Nguyễn Thị Chăm	30/01/1949	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1983	Nguyễn Thị Roan	01/02/1949	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1984	Nguyễn Văn Chiến	09/10/1949	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1985	Nguyễn Văn Khảm	20/02/1947	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1986	Nguyễn Thị Lơ	10/10/1948	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1987	Nguyễn Thị Vy	01/01/1948	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
1988	Phạm Thị Tươm	12/12/1948	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1989	Đào Thị Thợi	01/01/1946	4 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	

1990	Phạm Hữu Hải	18/02/1947	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
1991	Đinh Thị Nhin	20/06/1949	1 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
1992	Nguyễn Thị Chuyên	01/01/1950	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1993	Nguyễn Thị Lương	22/12/1949	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
1994	Phùng Thị Lịch	02/09/1948	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
1995	Nguyễn Thị Chính	01/01/1948	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
1996	Nguyễn Quốc Nhạ	26/05/1950	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
1997	Nguyễn Xuân Bạn	20/08/1947	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
1998	Nguyễn Thị Mai	20/11/1949	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
1999	Nguyễn Thị Nguyệt	01/01/1947	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2000	Bùi Thị Thái	24/11/1949	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2001	Nguyễn Thị Mão	05/03/1947	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
2002	Nguyễn Xuân Phơi	12/05/1950	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
2003	Nguyễn Thị Vo	14/10/1948	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2004	Nguyễn Ngọc Mến	20/07/1948	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2005	Phạm Thị Lan	24/02/1948	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
2006	Vũ Văn Khiết	21/05/1950	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2007	Nguyễn Thành Tám	06/03/1950	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2008	Hoàng Đăng Biềng	01/01/1947	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	

2009	Phạm Thị Loan	08/02/1947	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
2010	Phạm Thị Canh	12/02/1949	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
2011	Lê Thị Gái	01/01/1947	5 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2012	Đinh Thị Loan	20/12/1947	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2013	Đỗ Văn Bé	01/01/1948	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2014	Lương Mạnh Phiếm	11/06/1950	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2015	Đinh Văn Thuần	21/05/1947	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2016	Vũ Thị Tý	01/01/1947	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2017	Trần Thị Mẫn	08/03/1946	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2018	Nguyễn Thị Quyên	11/01/1947	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
2019	Đào Thị Chinh	04/05/1948	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2020	Lê Văn Thăng	04/06/1948	6 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2021	Nguyễn Thị Sáu	26/02/1947	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2022	Mai Thị Canh	01/01/1950	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
2023	Đỗ Thị Gái	01/01/1946	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
2024	Đồng Thị Lại	02/01/1946	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2025	Nguyễn Thị Mận	22/09/1949	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
2026	Nguyễn Thị Ngừng	10/07/1949	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
2027	Nguyễn Thị Thường	10/02/1948	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	

2028	Nguyễn Thị Tẹo	01/01/1948	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2029	Nguyễn Đình Chúc	12/08/1947	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2030	Nguyễn Thị Nghiếm	20/08/1945	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
2031	Trương Văn Dọ	15/05/1948	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
2032	Nguyễn Thị Mười	08/03/1947	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2033	Trịnh Văn Tám	05/08/1945	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2034	Hoàng Thị Miên	05/10/1949	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
2035	Nguyễn Văn Đương	20/03/1949	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2036	Đinh Thị Cậy	10/08/1948	2 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2037	Đỗ Thị Sửu	19/05/1947	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
2038	Nguyễn Thị Tách	20/06/1948	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2039	Nguyễn Đăng Lưỡng	12/04/1948	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2040	Lê Thị Hồng Xinh	18/06/1949	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
2041	Nguyễn Quốc Xuân	06/05/1950	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2042	Nguyễn Thuý Ngọc	28/10/1948	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2043	Nguyễn Thị Phớt	20/10/1948	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2044	Đỗ Việt Hùng	02/06/1947	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2045	Nguyễn Văn Bách	24/04/1950	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2046	Trần Quốc Vượng	10/10/1948	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	

2047	Hoàng Văn Lan	23/12/1948	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2048	Nguyễn Thị Quế	02/09/1945	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2049	Trương Văn Xiêm	10/02/1950	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2050	Nguyễn Thị Bốn	16/09/1949	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
2051	Nguyễn Thị Phòng	10/05/1950	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2052	Phạm Văn Đãi	20/02/1950	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
2053	Vũ Thu Thuỷ	05/08/1948	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2054	Bùi Văn Luỹ	28/08/1948	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2055	Lê Thị Nhôi	08/03/1949	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2056	Trần Văn Liển	22/08/1949	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2057	Ngô Thị Khiếu	04/04/1947	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2058	Trương Văn Ngải	10/07/1945	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
2059	Nguyễn Thị Sỹ	05/07/1947	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2060	Nguyễn Thị Linh	03/03/1950	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2061	Lê Thị Vậng	13/08/1948	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
2062	Trần Văn Thuân	10/05/1949	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2063	Hồ Chí Nghĩa	10/08/1946	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2064	Phạm Thị Then	25/06/1949	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2065	Đinh Công Viển	10/10/1949	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	

2066	Bùi Thị Chiến	01/01/1947	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2067	Nguyễn Thị Thuận	01/01/1947	Văn xá	Hưu trí xã hội	400.000	
2068	Nguyễn Thị Lan	15/03/1948	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2069	Chu Văn Thiếp	05/02/1948	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2070	Bùi Thị Thủy	01/01/1946	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2071	Đỗ Thị Tính	26/06/1946	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2072	Nguyễn Thị Mai	16/07/1950	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2073	Lê Bá Sính	15/06/1949	Tổ dân phố 5	Hưu trí xã hội	400.000	
2074	Nguyễn Thị Rền	15/01/1949	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2075	Lương Thị Liên	29/02/1948	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2076	Nguyễn Hữu Thản	24/04/1950	Tổ dân phố 6	Hưu trí xã hội	400.000	
2077	Vũ Thị Nghĩa	12/06/1948	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2078	Nguyễn Văn Cầu	10/04/1947	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2079	Vũ văn xược	01/01/1948	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2080	Nguyễn Đức Cay	02/01/1948	Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2081	Nguyễn Thị Mện	01/01/1948	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2082	Nguyễn Thị Hạnh	08/10/1947	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2083	Nguyễn Thị Toan	12/03/1949	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2084	Nguyễn Thị Rẫm	01/01/1946	5 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	

2085	Trần Thị Len	06/01/1946	Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2086	Vũ Thị Hiếu	01/01/1946	Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2087	Nguyễn Văn Thao	08/04/1950	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2088	Đào Thị Ước	12/02/1950	Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2089	Lê Quốc Thức	13/03/1947	6 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2090	Lê Văn Úc	01/01/1948	2 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2091	Ngô Thị Lềnh	28/06/1950	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
2092	Phạm Thị Đo	01/02/1947	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2093	Phạm Trung Chính	14/01/1950	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
2094	Ngô Thị Chanh	20/04/1949	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2095	Trương Mạnh Thường	20/05/1949	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
2096	Bùi Thị Nguồn	20/01/1949	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2097	Đỗ Thị Nguyệt	19/05/1946	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2098	Chu Văn Hiệp	20/02/1950	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2099	Chu Văn Thanh	25/12/1946	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
2100	Đinh Thị Mắc	01/01/1949	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2101	Phạm Văn Kha	25/05/1949	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2102	Nguyễn Đình Sửu	01/01/1950	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
2103	Lê Thị Thoàn	10/01/1949	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	

2104	Dương Thị Lý	17/10/1946	Tổ dân phố 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2105	Trần Văn Trung	01/01/1950	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2106	Đặng Thị Điểm	01/01/1949	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2107	Nguyễn Quang Thùy	02/10/1946	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
2108	Nguyễn Như Hạnh	12/02/1949	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
2109	Đỗ Văn Cường	28/12/1946	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2110	Nguyễn thị gái	20/10/1950	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
2111	Nguyễn Thị Sợi	01/01/1947	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
2112	Phạm Văn Dỗng	01/05/1949	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
2113	Nguyễn Thị Liền	15/08/1947	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2114	Phạm Văn Hợi	27/07/1947	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
2115	Lưu Thị Hùy	05/03/1950	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2116	Đinh Thị Quỳnh	01/01/1948	4 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2117	Nguyễn Thị Vuông	26/02/1946	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2118	Nguyễn Xuân Nghinh	02/02/1949	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2119	Nguyễn Văn Dùng	10/10/1947	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2120	Nguyễn Văn Thường	15/10/1947	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2121	Nguyễn Ngọc Ngà	11/12/1947	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2122	Nguyễn Xuân Đào	21/01/1948	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	

2123	Phạm Thị Phóng	04/12/1947	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
2124	Nguyễn Văn Tẹo	20/02/1947	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
2125	Đỗ Thị Chắt	11/11/1949	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2126	Nguyễn Văn Nam	10/6/1949	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2127	Nguyễn Thị Hiền	02/05/1950	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2128	Phạm Văn Chồi	01/01/1946	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
2129	Trương Thị Về	24/10/1950	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
2130	Vũ Thị Nhàn	10/12/1947	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2131	Chu Thị Nụ	01/01/1947	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
2132	Trần Thị Mỹ	04/10/1947	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2133	Hoàng Thị Tuyết	06/10/1948	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2134	Nguyễn Thị Nhuần	10/03/1950	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2135	Nguyễn Đức Bào	02/09/1945	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2136	Nguyễn Thị Kỷ	20/02/1950	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2137	Nguyễn Văn Dương	21/05/1948	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2138	Lương Thị Tâm	03/06/1946	Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
2139	Nguyễn Hồng Vinh	08/05/1950	Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2140	Nguyễn Thị Thái	20/08/1949	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
2141	Trần Đình Quảng	01/01/1948	5 Bắc Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	

2142	Trịnh Thị Loan	02/02/1950	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2143	Hà Văn Lái	02/06/1950	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2144	Vũ Thị Sờ	02/01/1947	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2145	Đỗ Thị Vin	01/01/1947	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2146	Phạm Thanh Hải	14/01/1948	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2147	Ngô Văn Kỳ	04/03/1948	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2148	Nguyễn Thị Ngoan	17/08/1948	5 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2149	Trương Văn Chúc	20/02/1950	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
2150	Nguyễn Văn Bé	08/08/1948	Kiều Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2151	Nguyễn Phú Huyên	10/10/1948	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
2152	Bùi Xuân Tiến	08/04/1947	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
2153	Phạm Thị Mận	02/02/1946	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
2154	Nguyễn Văn Nhường	01/10/1947	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2155	Đặng Thị Uân	01/01/1949	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2156	Đỗ Thị Nụ	19/01/1948	Hòa Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2157	Nguyễn Văn Khiêm	10/05/1950	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2158	Nguyễn Thị Chè	25/03/1949	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2159	Nguyễn Thị Khoắn	15/12/1948	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2160	Lê Đình Đáng	02/05/1950	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	

2161	Bùi Thị Nhiễm	10/02/1946	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2162	Lê Thị Hiếu	15/05/1949	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2163	Trần Văn Bắc	07/07/1949	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
2164	Vũ Thị Thiêm	08/03/1950	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
2165	Nguyễn Thị Xuyến	10/11/1950	1 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2166	Lê Thị Tơ	17/01/1947	2 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2167	Vũ Văn Phơ	19/05/1946	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2168	Chu Văn Tuấn	02/02/1948	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2169	Vũ Thị Dần	10/06/1950	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2170	Phùng Thị Bách	02/12/1948	Hòa Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2171	Phạm Văn Kinh	28/02/1950	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
2172	Đỗ Thị Thoa	01/01/1950	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
2173	Trần Dũng	01/05/1950	3 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2174	Đoàn Văn Thảo	20/10/1947	3 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2175	Nguyễn Văn Ngà	20/09/1947	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
2176	Đào Ngọc	19/05/1950	3 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2177	Lê Thị Thìn	08/03/1950	4 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2178	Nguyễn Thị Đường	01/10/1949	6 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2179	Chu Thị Nga	15/02/1947	2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	

2180	Dương Thị Ly	11/04/1949	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
2181	Nguyễn Văn Huy	06/12/1946	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2182	Nguyễn Quang Chúc	27/09/1947	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
2183	Nguyễn Thị Lý	11/08/1949	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2184	Nguyễn Văn Nga	10/02/1950	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2185	Lê Thị Thu	12/02/1949	6 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2186	Bùi Văn Me	02/05/1947	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
2187	Nguyễn Thị Làn	01/01/1950	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
2188	Vũ Thị Cúc	06/01/1950	2 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2189	Nguyễn Thị Xô	01/01/1950	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2190	Nguyễn Văn Thê	18/08/1948	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2191	Nguyễn Hữu Thích	20/6/1950	2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2192	Lưu Thị Hường	19/05/1950	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2193	Dương Quốc Miện	19/09/1949	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
2194	Nguyễn Thị Hằng	23/04/1947	2 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2195	Phạm Thị Tới	10/06/1949	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
2196	Nguyễn Đình Khoản	20/05/1950	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2197	Phan Thị Luận	10/06/1947	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2198	Lê Thị Phao	01/01/1950	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	

2199	Vũ Thị Tâm	01/01/1950	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
2200	Lê Văn Vấn	25/05/1950	3 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2201	Nguyễn Thị Thúy	22/12/1947	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2202	Nguyễn Thị Buôn	01/01/1950	4 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2203	Lê Trác Váo	10/11/1945	4 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2204	Bùi Thị Tê	10/5/1950	2 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2205	Phạm Văn Giếng	07/07/1945	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
2206	Đào Thị Phạ	18/05/1948	5 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2207	Nguyễn Duy Bảo	01/04/1946	2 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2208	Phạm Thị Le	10/02/1948	2 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2209	Nguyễn Thị Nhuận	16/04/1949	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
2210	Trần Văn Triệu	10/05/1950	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2211	Mai Thị Ngọ	08/02/1948	2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2212	Vũ Quang Thu	24/08/1948	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2213	Lê Quốc Thầu	01/10/1948	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
2214	Nguyễn Thị Tươi	09/08/1950	Kiều hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2215	Bùi Văn Rẫu	18/05/1950	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2216	Nguyễn Văn Sự	10/05/1950	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
2217	Nguyễn Thị Dim	12/02/1949	2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	

2218	Nguyễn Thị Hời	19/08/1948	5 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2219	Trần Thị Tằng	08/03/1950	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2220	Nguyễn Văn Ngọc	27/04/1950	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2221	Lê Trác Tứ	01/05/1950	6 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2222	Đặng Thị Thanh	01/01/1950	Kiều Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2223	Lê Thị Tơ	01/01/1950	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2224	Phạm Văn Huề	14/05/1950	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2225	Mai Văn Mích	20/10/1949	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2226	Nguyễn Thị Viền	12/12/1949	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2227	Lê Thị Tính	27/09/1949	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2228	Trần Thị Mến	01/01/1949	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
2229	Vũ Thị Láng	10/10/1949	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2230	Nguyễn Thị Hời	01/01/1950	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
2231	Hoàng Thị Tứ	09/11/1949	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2232	Nguyễn Thị Xuyến	01/01/1946	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2233	Nguyễn Văn Luân	04/08/1946	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2234	Nguyễn Thị Vân	12/10/1945	2 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2235	Lê Thị Thẫn	01/04/1950	2 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2236	Lê Quốc Coóng	05/06/1948	2 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	

2237	Nguyễn Thị Thời	08/03/1950	2 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2238	Lê Đức Căn	08/01/1950	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2239	Vũ Thị Gái	06/06/1950	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
2240	Phạm Thị Mong	08/02/1946	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2241	Nguyễn Thị Lý	18/03/1950	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
2242	Nguyễn Thị Trường	20/11/1949	6 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2243	Lê Xuân Mạc	30/01/1950	3 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2244	Đặng Thị Ga	01/01/1946	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2245	Trần Văn Mài	15/05/1948	1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2246	Vũ Văn Tiền	15/08/1948	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2247	Mai Ngọc Đức	18/05/1950	3 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2248	Nguyễn Văn Khải	12/04/1950	Đông- Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
2249	Phạm Thị Lại	10/10/1949	Đông- Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
2250	Nguyễn Xuân Đình	12/10/1949	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
2251	Vũ Thị Dịu	06/01/1949	2 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2252	Trần Trọng Cốm	03/07/1945	Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2253	Đặng Thị Kiệm	04/06/1946	Tổ dân phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
2254	Đồng Văn Đang	28/02/1948	3 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2255	Đỗ Văn Trăm	20/03/1950	3 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	

2256	Nguyễn Thị Bé	14/09/1948	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2257	Bùi Văn Đới	20/12/1949	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
2258	Hoàng Thị Thụy	22/10/1948	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2259	Trần Thị Giữa	02/01/1948	Tổ dân phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
2260	Lý Nam Hải	20/02/1948	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2261	Nguyễn Thị Bảo	21/03/1948	Đông - Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
2262	Nguyễn Thị Xuyến	08/03/1950	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2263	Đỗ Thị Nhì	28/10/1948	Đông - Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
2264	Nguyễn Quang Chuấn	22/12/1947	Đông - Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
2265	Nguyễn Thị Tước	18/10/1947	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
2266	Mai Thanh Bình	25/05/1947	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
2267	Nguyễn Thị Sáu	20/11/1949	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
2268	Trần Thị Nởi	13/04/1948	Đông - Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
2269	Vũ Xuân Phúng	03/03/1950	Tổ dân phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
2270	Bùi Thị Toán	21/02/1950	1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2271	Nguyễn Thành Công	15/08/1949	1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2272	Nguyễn Thị Làn	01/01/1948	5 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2273	Trần Trọng Dân	01/01/1948	5 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2274	Hoàng Thị Gái	10/02/1949	Đông - Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	

2275	Vũ Thị Ngắm	13/04/1949	Đông - Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
2276	Hoàng Viết Ngọc	03/08/1948	Đông - Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
2277	Phạm Thị Xa	05/07/1946	5 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2278	Trương Thị Thúy	17/05/1950	5 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2279	Nguyễn Thị Sẽ	01/05/1946	Tổ dân phố 8	Hưu trí xã hội	400.000	
2280	Nguyễn Thị Mãi	10/10/1948	6 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2281	Lương Đình Soái	20/07/1949	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2282	Đỗ Văn Thích	06/08/1949	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2283	Nguyễn Văn Thư	16/10/1946	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2284	Nguyễn Văn Tạc	20/03/1947	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2285	Lâm Văn Vượng	13/08/1947	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2286	Nguyễn Thị Vĩnh	01/01/1947	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2287	Nguyễn Ngọc Cầm	10/10/1949	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2288	Vũ Thị Hạt	28/04/1949	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2289	Nguyễn Thị Chỏn	01/01/1946	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2290	Nguyễn Thị Mến	01/03/1950	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2291	Lưu Thị Gấm	10/11/1948	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2292	Nguyễn Văn Thiềng	20/08/1946	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2293	Đặng Thị Bằng	20/02/1948	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	

2294	Nguyễn Thị Hiến	05/07/1949	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2295	Phạm Quốc Hoàn	03/02/1948	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2296	Nguyễn Thị Phấn	01/01/1950	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2297	Lê Văn Long	01/01/1949	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2298	Lâm Thị Tằm	01/02/1950	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2299	Lâm Thị Thanh	01/01/1948	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2300	Nguyễn Thị Thơ	10/09/1946	2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2301	Ngô Văn Phược	02/06/1950	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2302	Nguyễn Đình Tòng	01/03/1950	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2303	Đỗ Thị Liên	22/05/1950	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2304	Nguyễn Văn San	18/09/1946	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2305	Nguyễn Thị Hồng Thướng	20/01/1948	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2306	Dương Quang Hiến	10/01/1946	5 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2307	Nguyễn Văn Phi	26/10/1945	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2308	Lê Thị Tố	01/01/1950	4 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2309	Trần Thị Dần	02/02/1948	5 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2310	Nguyễn Đình Vụ	01/05/1950	3 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2311	Nguyễn Thị Đó	05/10/1949	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2312	Nguyễn Thị Tâm	02/06/1946	Hòa Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	

2313	Nguyễn Văn Quý	02/09/1948	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
2314	Nguyễn Thị Vân	07/02/1947	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2315	Nguyễn Thị Uyển	07/08/1948	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2316	Nguyễn Thị Xuân	30/12/1949	TDP 1 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2317	Nguyễn Thị Lương	01/02/1948	TDP 6 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2318	Đỗ Thị Xè	13/06/1947	TDP 6 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2319	Trần Thị Coòng	05/12/1948	TDP 1 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2320	Nguyễn Đình Yên	08/11/1948	TDP 4 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2321	Phạm Thị Dung	01/03/1950	TDP 4 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2322	Nguyễn Thị Bột	12/01/1950	TDP Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2323	Đặng Thị Phê	08/04/1947	TDP 1 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2324	Phạm Thị Mài	01/07/1948	TDP 1 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2325	Nguyễn Thị Ghi	01/01/1950	TDP 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2326	Vũ Thị Thàn	01/01/1947	TDP 1 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2327	Vũ Đức Thịnh	12/01/1947	TDP 1 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2328	Mai Thị Pha	29/12/1948	TDP 4 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2329	Trần Thị Mánh	01/01/1946	TDP 1 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2330	Nguyễn Hữu Thọ	29/03/1950	TDP 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2331	Lê Đức Thắng	12/02/1948	TDP 2 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	

2332	Lê Thị Tách	20/04/1950	TDP Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
2333	Lê Thị Huỳnh	20/10/1949	TDP 1 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2334	Nguyễn Bình	20/02/1947	TDP Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2335	Bùi Thị Các	01/02/1947	TDP 6 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2336	Lê Thị Hời	10/07/1947	TDP 2 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2337	Trần Văn Tân	11/12/1949	TDP 1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2338	Nguyễn Thị Thêu	01/03/1950	TDP 1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2339	Phạm Thị Chuyền	18/04/1947	TDP 2 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2340	Nguyễn Thị Thật	11/06/1950	TDP 1 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2341	Hoàng Văn Nhương	22/12/1947	TDP 8 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2342	Nguyễn Thị Loan	28/08/1949	TDP Thành Công	Hưu trí xã hội	400.000	
2343	Nguyễn Thị Huyên	08/01/1947	TDP Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
2344	Tô Quang Hợp	04/12/1949	TDP 1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2345	Phạm Thị Lại	02/02/1950	TDP 4 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2346	Bùi Văn Vịnh	02/02/1948	TDP 4 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2347	Lê Thị Chung	15/05/1948	TDP 1 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2348	Bùi Văn Đông	12/08/1948	TDP 2 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2349	Trần Thị Chiều	10/03/1946	TDP Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
2350	Nguyễn thị sành	22/12/1948	TDP Đông Lương Qu	Hưu trí xã hội	400.000	

2351	Nguyễn Thị Nhị	01/05/1950	TDP 4 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2352	Nguyễn Thị Mùn	24/07/1950	TDP 2 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2353	Nguyễn Thị Tán	01/01/1946	TDP 1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2354	Nguyễn Văn Mấm	05/08/1949	TDP Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
2355	Đồng Thị Tân	20/11/1945	TDP 1 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2356	Bùi thị bị	02/02/1949	TDP 4 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2357	Đặng Thị Chức	09/10/1947	TDP 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2358	Vũ Thị Duyên	10/10/1948	TDP 6 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2359	Nguyễn Văn Báu	19/07/1947	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2360	Vũ Thị Thúy	14/09/1949	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2361	Bùi Thị Hợi	12/02/1946	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2362	Bùi Thị Lan	27/02/1950	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2363	Lưu Thị Điểm	13/09/1949	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2364	Vũ Thị Hiền	05/06/1947	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2365	Nguyễn Thị Hiến	02/01/1947	TDP Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
2366	Nguyễn Thị Giót	05/03/1949	TDP 3 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2367	Nguyễn Xuân Nghĩa	13/03/1950	TDP Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
2368	Phạm Thị Bốn	01/01/1950	TDP 6 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2369	Ngô Thị Đạn	16/04/1947	TDP Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	

2370	Nguyễn Thị Lèo	15/12/1947	TDP Đông Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
2371	Phạm Văn Khảm	04/07/1950	TDP 1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2372	Đỗ Thị Hội	01/01/1948	TDP 1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2373	Nguyễn Văn Vê	08/10/1949	TDP 1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2374	Nguyễn Thị Muôn	05/01/1949	TDP 1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2375	Đỗ Đình Tân	15/01/1947	TDP Hòa Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2376	Trần Thị Nhân	12/02/1947	TDP 3	Hưu trí xã hội	400.000	
2377	Nguyễn Văn Phong	02/05/1950	TDP Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2378	Nguyễn Thị Xim	31/01/1950	TDP Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2379	Đỗ Thị Thẫm	05/06/1949	TDP 3 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2380	Nguyễn Thị Luynh	15/02/1950	TDP 2 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2381	Nguyễn Thị Bính	10/11/1945	TDP Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2382	Nguyễn Văn Khôi	12/08/1949	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2383	Trần Thị Phố	16/12/1949	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2384	Nguyễn Thị Én	10/04/1950	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2385	Nguyễn Thị Ruông	10/10/1947	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2386	Nguyễn Văn Khảng	15/05/1949	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2387	Nguyễn Văn Thi	10/02/1949	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2388	Đỗ Thị Xuyên	10/03/1950	TDP Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	

2389	Nguyễn Tân Vững	21/01/1949	TDP Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
2390	Lê Thị Mên	06/11/1945	TDP 6 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2391	Vũ Thị Cần	18/05/1948	TDP 1 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2392	Nguyễn Văn Nhớn	27/07/1948	TDP 2 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2393	Nguyễn Thị Thu	14/11/1946	TDP Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2394	Nguyễn Đình Dương	02/02/1948	TDP 3 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2395	Nguyễn Văn Xiêm	01/01/1949	TDP Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
2396	Lê Văn Deo	12/01/1949	TDP Ngoài Lương Qu	Hưu trí xã hội	400.000	
2397	Nguyễn Thị Máy	06/09/1948	TDP Giữa Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
2398	Nguyễn Văn Đằng	01/01/1946	TDP Giữa Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
2399	Bùi Thị Tộ	03/06/1949	TDP Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
2400	Đinh Khắc Lập	02/06/1945	TDP Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2401	Nguyễn Thị Huệ	24/12/1948	TDP Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2402	Đặng Thị Cúc	01/02/1948	TDP Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2403	Nguyễn Mạnh Hà	01/01/1950	TDP Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
2404	Đỗ Thị Chiều	12/05/1947	TDP Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
2405	Đỗ Thị Lý	14/04/1948	TDP 5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2406	Nguyễn Đình Thăng	01/05/1947	TDP 3 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2407	Phạm Văn Hịnh	02/09/1945	TDP Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	

2408	Bùi Thị Vuốt	21/09/1949	TDP 5	Hưu trí xã hội	400.000	
2409	Nguyễn Đăng Doanh	18/10/1949	TDP Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
2410	Đoàn Thị Thanh Duyên	20/08/1948	TDP Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
2411	Đinh Thị Gái	01/07/1945	TDP 7	Hưu trí xã hội	400.000	
2412	Đào Văn Sao	29/03/1949	TDP 4	Hưu trí xã hội	400.000	
2413	Bùi Văn Nguyên	03/04/1949	TDP Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
2414	Trần Văn Bưởi	16/05/1949	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2415	Lê Thị Phương	07/05/1946	6 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2416	Nguyễn Thị Lan	20/12/1948	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
2417	Mai Thị Phượng	03/03/1949	4 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2418	Bùi Thị Lướn	01/10/1945	6 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2419	Lê Thị Phơi	20/05/1946	6 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2420	Trần Thị Thơm	01/02/1948	5 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2421	Nguyễn Thị Dậu	25/03/1948	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2422	Lưu Thị Ngăn	25/06/1948	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2423	Khúc Thị Ý	23/02/1948	1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2424	Vũ Đình Vân	21/08/1945	TDP Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
2425	Nguyễn Thị Đọ	01/03/1948	TDP Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2426	Nguyễn Xuân Trường	14/07/1948	TDP 1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	

2427	Hà Thị Bình	15/09/1949	TDP Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2428	Trần Thị Suy	05/07/1946	TDP 5 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2429	Nguyễn Thị Hùy	20/03/1948	TDP 5 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2430	Trần Văn Ký	02/09/1948	TDP 5 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2431	Nguyễn Thị Hiệp	20/08/1946	TDP Tây Nam Vụ Bar	Hưu trí xã hội	400.000	
2432	Nguyễn Quang Vanh	01/05/1949	TDP 1 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2433	Nguyễn Thị Tiệp	10/07/1953	TDP Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2434	Nguyễn Thị Xuyên	01/01/1953	TDP Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
2435	Bùi Văn Lũy	24/03/1954	TDP Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
2436	Lê Thị Xinh	08/04/1949	4 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2437	Trịnh Đức Quế	10/10/1949	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
2438	Nguyễn Văn Nức	10/10/1945	3 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2439	Vũ Xuân Hải	05/04/1950	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
2440	Nguyễn Thị Thủy	10/04/1949	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2441	Nguyễn Công Chính	18/08/1948	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2442	Nguyễn Thị Thâm	01/01/1948	2 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2443	Nguyễn Đức Thành	14/08/1946	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2444	Bùi Viết Hải	05/06/1947	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2445	Bùi Thị Khoáng	01/01/1950	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	

2446	Nguyễn Văn Trãi	01/01/1950	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
2447	Nguyễn Thị Hợi	27/03/1949	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2448	Phạm Thị Hằng	18/10/1946	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
2449	Đỗ Thị Tấm	29/10/1949	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2450	Nguyễn Thị Tất	01/01/1948	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
2451	Vũ Thị Lan	05/10/1948	Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
2452	Nguyễn Thị Nhỡ	01/07/1946	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2453	Đỗ Thị Dị	25/05/1949	3 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2454	Phạm Văn Doanh	19/08/1948	3 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2455	Nguyễn Thị Ngắm	27/10/1947	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2456	Vũ Thị Hòa	10/03/1948	3 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2457	Trần Trọng Xâm	07/06/1950	5 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2458	Nguyễn Văn Thái	21/02/1950	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
2459	Nguyễn Tiến Hoành	08/10/1947	Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
2460	Phạm Thị Phượng	08/02/1950	3 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2461	Nguyễn Thị Giá	08/10/1947	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2462	Nguyễn Thị Gái	30/10/1949	3 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2463	Phạm Thị Biển	10/10/1946	7 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2464	Nguyễn Thị Xông	01/01/1946	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	

2465	Nguyễn Xuân Lập	13/03/1948	Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2466	Đỗ Xuân Mùi	10/10/1946	2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2467	Đặng Vinh Quang	4/30/1949	7 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2468	Nguyễn Thị Thuẩn	8/4/1950	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2469	Nguyễn Thị Hòa	8/16/1950	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
2470	Nguyễn Thị Bùng	8/10/1950	2 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2471	Hoàng Thị Biên	8/12/1950	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
2472	Vũ Thị Qua	8/6/1950	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2473	Nguyễn Thị Hoạt	8/10/1950	Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2474	Nguyễn Thị Thúy	8/20/1950	Bắc	Hưu trí xã hội	400.000	
2475	Nguyễn Đình Khính	8/20/1950	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2476	Hà Xuân Giang	4/10/1950	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2477	Hoàng Thị Chén	8/5/1945	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
2478	Nguyễn Tiến Tuệ	7/30/1950	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2479	Phạm Thị Bé	8/2/1950	6 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2480	Lê Thị Ry	8/20/1950	2 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2481	Vũ Văn Minh	8/20/1950	5 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2482	Phạm Thị Thông	3/1/1949	7 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2483	Lê Thị Phúc	1/1/1947	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	

2484	Phạm Văn Mán	3/1/1948	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
2485	Nguyễn Thị Mai	10/8/1949	6 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2486	Nguyễn Thị Dung	2/1/1950	5 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2487	Nguyễn Thị Thông	6/9/1949	1 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2488	Nguyễn Văn Chiến	1/1/1947	Giữa Lương Quy	Hưu trí xã hội	400.000	
2489	Nguyễn Thị Thơ	1/21/1947	Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
2490	Mai Trung Kha	8/19/1946	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2491	Lê Thị Thiết	1/5/1947	3 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2492	Nguyễn Chí Ngân	10/2/1946	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
2493	Nguyễn Văn Thướng	8/6/1950	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
2494	Trần Văn Sùng	8/24/1950	1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2495	Phạm Văn Phòng	8/24/1945	Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
2496	Phạm Thị Tía	1/1/1948	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2497	Lưu Quang Linh	8/13/1950	1 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2498	Nguyễn Đình Thu	8/1/1950	6 Lê Lợi	Hưu trí xã hội	400.000	
2499	Trần Thị Hà	8/19/1950	Nhất Trí	Hưu trí xã hội	400.000	
2500	Vũ Văn Hiệt	5/6/1952	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2501	Phạm Văn Liên	2/15/1952	Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
2502	Hà Thị Xuyền	8/24/1954	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	

2503	Vũ Thị Phiên	6/6/1955	1 Nam Sơn	Hưu trí xã hội	400.000	
2504	Đỗ Thị Hải	6/13/1951	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2505	Nguyễn Văn Học	6/5/1950	Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
2506	Trần Thị Thứ	10/5/1945	Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2507	Trần Trọng Trà	8/15/1945	5 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2508	Đinh Thị Cuối	8/16/1949	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2509	Vũ Thị Giang	8/25/1949	Tổ dân phố 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2510	Nguyễn Thị Mai	6/12/1950	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
2511	Nguyễn Thị Hẹn	4/8/1950	Tổ dân phố 3	Hưu trí xã hội	400.000	
2512	Nguyễn Anh Chiến	9/5/1950	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2513	Đỗ Thị Quanh	9/16/1950	Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2514	Trần Đình Thiếu	9/17/1950	1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2515	Đoàn Thị Biết	9/12/1950	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	
2516	Hà Minh Vít	9/7/1950	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2517	Phạm Thị Lan	9/10/1950	Cách Thượng	Hưu trí xã hội	400.000	
2518	Trần Thị Tẹo	9/1/1950	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2519	Phạm Thị Nghệ	9/12/1950	Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2520	Đặng Thị Thịnh	6/17/1949	Tổ dân phố 7	Hưu trí xã hội	400.000	
2521	Nguyễn Văn Nhạc	9/10/1950	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	

2522	Nguyễn Thị Bột	10/11/1946	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2523	Chu Thị Ngót	2/22/1950	Tổ dân phố 4	Hưu trí xã hội	400.000	
2524	Nguyễn Văn Đợi	9/12/1950	Đoàn Tiến	Hưu trí xã hội	400.000	
2525	Lê Thị Phăng	9/15/1950	Đông Hà	Hưu trí xã hội	400.000	
2526	Đỗ Thị Xế	10/19/1955	3 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng là NCT	400.000	
2527	Nguyễn Thị Xinh	5/11/1955	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2528	Nguyễn Văn Hữu	9/20/1971	1 Do Nha	Người khuyết tật nặng	400.000	
2529	Nguyễn Xuân Trường	10/20/1957	6 Do Nha	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2530	Nguyễn Thị Chiu	10/25/1959	5 Do Nha	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2531	Ngô Tiến Đạt	8/13/2008	Tây Nam Vụ Bản	Người khuyết tật nặng từ 16-60 tuổi	400.000	
2532	Nguyễn Thị San	8/28/1954	3 Do Nha	Người khuyết tật đặc biệt nặng là NCT	400.000	
2533	Nguyễn Thị Mão	10/20/1950	Hoà Nhất	Người khuyết tật đặc biệt nặng là NCT	400.000	
2534	Nguyễn Tiến Thu	5/12/1964	Thành Công	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2535	Nguyễn Phú Soạn	3/4/1974	Chiến Thắng	Người khuyết tật nặng	400.000	
2536	Lương Văn Dơn	5/15/1974	Kiều Hạ 1	Người khuyết tật nặng	400.000	
2537	Nguyễn Thanh Tâm	1/20/2020	1 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2538	Nguyễn Văn Hùng	9/10/1947	Tổ dân phố 3 Lê Lợi	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2539	Nguyễn Văn Hậu	7/2/1957	Tổ dân phố 1 Lê Lợi	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2540	Nguyễn Thị Huệ	1/30/1972	3 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng	400.000	

2541	Phạm Thái Sơn	6/10/2016	Tổ dân phố 3 Lê Lợi	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2542	Phạm Phú Quốc	1/8/2019	Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2543	Nguyễn Thị Liên	6/6/1947	Cống Mỹ	Người khuyết tật đặc biệt nặng là NCT	400.000	
2544	Vũ Thị Thắng	11/5/1951	Cống Mỹ	Người khuyết tật đặc biệt nặng là NCT	400.000	
2545	Mai Ngọc Sang	2/8/2023	Lương Quán	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2546	Lê Văn Phạy	7/27/1947	1 Nam Sơn	Người khuyết tật đặc biệt nặng là NCT	400.000	
2547	Chu Thị In	6/6/1947	5 Nam Sơn	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2548	Lê Quang Trâm	5/5/1958	5 Nam Sơn	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2549	Nguyễn Công Quý	1/1/1950	1 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2550	Nguyễn Văn Chung	2/8/1950	Quỳnh Hoàng	Hưu trí xã hội	400.000	
2551	Lê Văn Dợ	7/20/1950	3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2552	Phạm Văn Kế	10/1/1950	Lương Quán	Hưu trí xã hội	400.000	
2553	Nguyễn Văn Đàm	10/4/1950	Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2554	Lê Văn Đích	10/4/1950	Đông	Hưu trí xã hội	400.000	
2555	Trương Thị Đượm	10/1/1950	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2556	Bùi Thị An	10/5/1950	Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2557	Lê Trác Biêng	10/4/1950	Nam Hà	Hưu trí xã hội	400.000	
2558	Hoàng Thị Thắng	10/8/1950	Cách Hạ	Hưu trí xã hội	400.000	
2559	Nguyễn Thị Vận	10/10/1950	Tự Lập	Hưu trí xã hội	400.000	

2560	Nguyễn Thị Ngoan	10/18/1950	5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2561	Trịnh Công Hiệp	2/12/1977	Tổ dân phố 7	**Người khuyết tật nặng**	400.000	
2562	Đinh Tiến Minh	3/10/2015	Tổ dân phố 3	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2563	Bùi Bình An	8/10/2018	Đông Lương Quy	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2564	Đỗ Tuấn Quang	4/24/2020	Ngoài Lương Quy	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2565	Nguyễn Thành Nam	10/4/2013	TDP Giữa Lương Quy	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2566	Nguyễn Thị Chuốt	8/2/1949	TDP 3 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2567	Nguyễn Hoàng Gia Hạo	9/2/2013	TDP Mỹ Tranh	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2568	Nguyễn Đức Hùng	08/02/2014	TDP Cách Hạ	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2569	Phạm Văn Thảo	01/01/1975	TDP Nam Hà	**Người khuyết tật nặng**	400.000	
2570	Nguyễn Thị Chuyên	3/15/1963	TDP Nam Hà	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2571	Vũ Trọng Văn	9/10/2015	TDP Quỳnh Minh	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2572	Phạm Lương Huy	30/05/2017	TDP Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2573	Đồng Quang Hiếu	6/30/2013	TDP Quỳnh Hoàng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2574	Tô Xuân Quang	7/7/2015	TDP 2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2575	Giang Nhật Linh	11/17/2014	TDP 1 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2576	Trần Hải An	11/21/2015	TDP 6 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2577	Nguyễn Hải Long	1/14/2013	TDP 2 Do Nha	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2578	Nguyễn Thị Cảnh	12/29/1976	TDP 3 Do Nha	**Người khuyết tật nặng**	400.000	

2579	Nguyễn Ngọc Hoàng Phúc	10/27/2017	TDP Đồng Quang	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2580	Đỗ Hoàng Gia Phúc	8/7/2017	TDP Thành Công	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2581	Nguyễn Ngọc Thời	08/10/1964	TDP 5 Do Nha	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2582	Đỗ Thị Vân	8/20/1956	TDP Nhất Trí	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2583	Lê Công Thuý	1/25/1948	TDP Đông Hà	Hưu trí xã hội	400.000	
2584	Đỗ Văn Điển	7/15/1946	TDP Quỳnh Minh	Hưu trí xã hội	400.000	
2585	Nguyễn Thị Lý	2/20/1949	TDP Trạm Bạc	Hưu trí xã hội	400.000	
2586	Phạm Thị Sáng	10/20/1950	TDP Chiến Thắng	Hưu trí xã hội	400.000	
2587	Các Thị Chải	11/10/1950	TDP Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2588	Nguyễn Văn Nương	10/26/1950	TDP Bắc Hà	Hưu trí xã hội	400.000	
2589	Mai Thị Mấm	10/23/1950	TDP 2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2590	Nguyễn Thị Kênh	10/22/1950	TDP Hoà Nhất	Hưu trí xã hội	400.000	
2591	Trần Thị Khại	10/21/1950	TDP 1 Tràng Duệ	Hưu trí xã hội	400.000	
2592	Nguyễn Thị Hoàn	10/20/1950	TDP Dân Hạnh	Hưu trí xã hội	400.000	
2593	Nguyễn Văn Hiệu	10/20/1950	TDP Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2594	Lê Quốc Hán	10/30/1950	TDP Tây Hà	Hưu trí xã hội	400.000	
2595	Vũ Văn Bờ	6/4/1950	TDP Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2596	Lê Thị Luân	9/20/1947	TDP Đông Hà	Hưu trí xã hội	400.000	
2597	Lưu Thị Ngoạt	1/18/1936	TDP 3	Hưu trí xã hội	400.000	

2598	Phùng Văn Xám	11/20/1950	TDP Nhu Kiều	Hưu trí xã hội	400.000	
2599	Vũ Thị Vững	11/20/1950	TDP Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
2600	Bùi Thị Hạnh	11/20/1950	TDP Bắc Hà	Hưu trí xã hội	400.000	
2601	Vũ Doãn Khuông	12/1/1950	TDP Quỳnh Minh	Hưu trí xã hội	400.000	
2602	Mai Trung Lưỡng	9/20/1950	TDP 5 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2603	Phạm Thị Kha	11/29/1950	TDP Kiều Hạ 2	Hưu trí xã hội	400.000	
2604	Phạm Thị Hảo	12/13/1950	TDP Đồng Quang	Hưu trí xã hội	400.000	
2605	Lê Văn Tới	12/11/1950	TDP Đông Hà	Hưu trí xã hội	400.000	
2606	Nguyễn Duy Thắng	12/8/1950	TDP Hà Liên	Hưu trí xã hội	400.000	
2607	Nghiêm Trọng Kha	12/10/1950	TDP Kiều Hạ 1	Hưu trí xã hội	400.000	
2608	Đặng Thị Đăng	12/11/1950	TDP 2 Kinh Giao	Hưu trí xã hội	400.000	
2609	Nguyễn Thị Tưởng	12/9/1950	TDP 3 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2610	Phạm Thị Vá	12/7/1950	TDP 2 Do Nha	Hưu trí xã hội	400.000	
2611	Phạm Bá Trung	12/12/1950	TDP Cống Mỹ	Hưu trí xã hội	400.000	
2612	Đỗ Thị Tành	12/15/1950	TDP Văn Xá	Hưu trí xã hội	400.000	
2613	Trần Thị Mùa	12/4/1950	TDP Tây Nam Vụ Bản	Hưu trí xã hội	400.000	
2614	Nguyễn Văn Nho	2/10/1950	TDP Mỹ Tranh	Hưu trí xã hội	400.000	
2615	Trương Văn Lương	2/10/1967	TDP Nhất Trí	Khuyết tật nặng người từ 16 - 60 tuổi	400.000	
2616	Nguyễn Thị Toan	7/1/1952	TDP Nhu Kiều	Người khuyết tật nặng là người cao tuổi	400.000	

2617	Nguyễn Thảo Vy	12/14/2004	TDP Văn Xá	Khuyết tật nặng người từ 16 - 60 tuổi	400.000	
2618	Đỗ Văn Thành	3/2/1941	TDP Hoà Nhất	Người khuyết tật đặc biệt nặng là NCT	400.000	
2619	Nguyễn Gia Vỹ	11/25/2020	TDP Dân Hạnh	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2620	Nguyễn Hoàng Bách	1/20/2019	TDP Cách Thượng	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2621	Nguyễn Thị Hoa	1/20/1990	TDP Hà Liên	Khuyết tật nặng người từ 16 - 60 tuổi	400.000	
2622	Bùi Thị Thuỳ Trang	12/31/2019	TDP Lương Quy	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2623	Nguyễn Thị Lời	1/3/1950	TDP 2 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2624	Lê Thị Lộc	10/15/1956	TDP 4 Tràng Duệ	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2625	Vũ Đăng Khoa	11/4/2029	TDP 2	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
2626	Nguyễn Văn Thuỵ	3/21/1957	TDP 1 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2627	Nguyễn Văn Huân	1/1/1959	TDP Đông	Người khuyết tật đặc biệt nặng là NCT	400.000	
2628	Phạm Văn Triệu	3/10/1961	TDP Kinh Giao 1	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2629	Nguyễn Thị Thực	6/11/1955	TDP 1 Do Nha	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2630	Vũ Thị Hải Vân	9/12/2002	TDP 6 Do Nha	Khuyết tật nặng người từ 16 - 60 tuổi	400.000	
2631	Nguyễn Văn Duệ	1/1/1950	TDP 1 Do Nha	Người khuyết tật nặng là NCT	400.000	
2632	Nguyễn Quốc Bảo	10/4/2019	TDP 2 Kinh Giao	Người khuyết tật nặng là trẻ em	400.000	
	Cộng: 2632 người				**1.052.800.000**	